



# GÚT THỦY TRIỀU

PHẦN 2 SERIES  
DU HÀNH

— đến —  
THẾ GIỚI NHÂN NGŨ

HELLEN DUNMORE

Trường An dịch

CHIBOOKS

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC



**GÚT THỦY TRIỀU**

Tác giả: **Helen Dunmore**

Người dịch: **Trường An**

Nhà xuất bản **Văn Học**

.....: .....

.....

---

.....

# CHƯƠNG 1

Ingo vào đêm. Tuy nhiên, nơi đây không hề tối tăm. Vầng trăng đang lên cao, ánh trăng tỏ, khiến nước biển ánh lên sắc xanh thăm thẳm, huyền ảo.

Tôi đang ở trong lòng Ingo, bơi qua vùng nước tràn ngập ánh trăng. Faro ở đâu đó gần đây, chắc chắn thế. Dù không thấy cậu, song tôi không hoảng hốt. Vừa đủ ánh sáng để nhìn xuyên qua nước. Có hình dáng mờ mờ của một khối đá cùng một bầy cá thu màu lục bạc...

Hãy thử tưởng tượng ra cảnh bị lạc dưới nước, giữa bốn bề tối đen như mực mà xem. Hẳn tôi sẽ hoang mang hoảng sợ. Song, ở Ingo, hoảng sợ là việc nguy hiểm. Bạn không được nghĩ về đất liền. Bạn phải quên rằng con người không thể sống dưới nước, rồi bạn khám phá ra bản thân có thể làm điều đó.

Mới nãy Faro còn ở đây, tôi tin như vậy. Cậu đang ẩn thân, nhưng tôi không biết lý do tại sao. Dẫu nơi này tối như hũ nút, tôi mong cậu vẫn thấy tôi qua làn nước. Faro là cư dân đại dương, cậu thuộc về nơi đây. Ingo là quê hương của cậu, trong khi đó, tôi – một nhân loại – tôi thuộc về nơi khác.

Thế nhưng, đâu đơn giản như vậy. Trong tôi còn tồn tại một thứ khác: huyết thống Hải tộc kế thừa từ tổ tiên đang chảy trong huyết quản của tôi và Conor. Chính nó đưa tôi đến với thế giới Ingo dưới mặt biển. Thiếu nó, có lẽ tôi đã chết đuối – cơ mà tốt nhất là đừng nghĩ chuyện ấy nữa...

“Faro ơ?” Chẳng ai hồi đáp. Dù sao thì tôi cũng biết cậu ấy ở gần đây. Nhưng tôi sẽ không gọi nữa. Tôi sẽ không để Faro đặc ý là tôi sợ hay tôi

cần cậu. Tôi có thể tự sinh tồn ở Ingo. Tôi không cần bám chặt cậu như lần đầu đến Ingo năm ngoái. Nước biển đầy ắp ô-xy. Nó biết cách giúp tôi sống sót.

Tôi bơi đi. Tia sáng này vô cùng kỳ lạ. Trong một thoáng, dải san hô ngầm kia trông chả giống hình thành từ đá. Nom nó hệt như tàn tích của một tòa nhà khổng lồ được đẽo gọt bằng đá cách đây hàng ngàn năm. Tôi chớp mắt. Ồ không, chỉ là một dải san hô.

Sao đêm nay tôi ở Ingo? Tôi chẳng nhớ rõ. Có lẽ nửa đêm tôi tỉnh giấc và nghe tiếng gọi của đại dương. Có phải tôi đã trèo xuống lối đi, men theo bãi đá tìm đường ra vịnh, sau đó âm thầm lặn xuống nước không?

Đừng ngu ngốc, Sapphire. Mày đâu sống ở căn nhà đó nữa, nhớ chưa? Mày đã rời khỏi Senara. Mày đang sống ở St. Pirans với mẹ, Conor và Sadie. Chú Roger luôn cận kề. Sao mày có thể quên hết nhỉ?

Vậy tôi đến đây bằng cách nào? Ất tôi phải xuống bãi biển Polquidden rồi từ đó lặn đến Ingo. Phải đấy, là như thế. Giờ tôi nhớ ra rồi. Tôi đang nằm trên giường, mơ màng buồn ngủ thì bỗng có cảm giác Ingo gọi mình. Tiếng gọi mạnh mẽ tới mức mọi tế bào trên người tôi nhất nhất đáp lại. Ingo đang đợi tôi. Tôi sẽ có thể lặn, lặn nữa, lặn mãi xuống dưới mặt biển, tiến vào Ingo. Tôi sẽ cùng những dòng hải lưu bơi đi khắp thế giới – một việc thật xa lạ và huyền bí, ấy thế mà lại có cảm giác thân thuộc như đang ở nhà.

Đúng thế, tôi nhớ mình đã mặc quần jeans và áo có mũ trùm rồi nường theo ánh trăng nơi cửa sổ đầu cầu thang rón rén xuống dưới nhà. Tiếp đó, tôi len lén mở cửa chính, đoạn chạy xuống bãi biển Polquidden, nơi nước biển rực sáng dưới ánh trăng và tiếng gọi của Ingo rõ ràng, mạch lạc tới mức tôi chẳng nghe thấy âm thanh nào khác.

Lúc này, tôi lại ở Ingo. Kể từ khi chuyển đến St. Pirans, tôi luôn tìm cách quay về đây, song trước đêm nay chưa từng thành công. St. Pirans quá náo nhiệt, đông nghịt người, hàng quán, tiệm cà phê và bãi đậu xe. Song, vào buổi tối nói không chừng lại khác. Có lẽ bóng đêm như chiếc chìa khóa mở ra cánh cửa dẫn đến Ingo.



“Chào em gái.” “Faro!”

Nước xoáy theo động tác xoay người của tôi. Và kìa, cậu ấy ở đó.

“Faro! Cậu đã đi đâu vậy? Sao lâu như thế tớ mới gặp cậu?”

Faro cầm chặt tay tôi. Kể cả dưới ánh trăng, nụ cười châm chọc của cậu ấy chẳng hề thay đổi.

“Chẳng phải bọn mình ở đây rồi sao? Những chuyện khác không quan trọng. Sapphire này, tớ có khối thứ muốn khoe với cậu.”

Cậu buông tay tôi, lộn một vòng ra sau. Thêm một vòng rồi một vòng nữa, cho đến khi nước nổi sóng nhanh tới mức tôi không thấy cậu đâu hết. Cuối cùng, cậu dừng giữa một biển bong bóng và lại cầm tay tôi.

“Đi nào, Sapphire. Đã tới lúc phải đi. Buổi tối là thời điểm thích hợp nhất.”

“Tại sao buổi tối mới thích hợp nhất hả Faro?”

“Vì vào buổi tối cậu sẽ thấy những thứ ban ngày không thể thấy.”

“Là những gì?” “Rồi cậu sẽ biết.”

Chúng tôi nắm tay nhau. Trước mặt hai đứa là một dòng hải lưu màu xanh nhưng thật đậm đang phóng vùn vụt. Chúng tôi lao lên trước. Dòng nước xiết nghiêng ngẫu lấy tôi. Tôi nảy lên, thân thể rung lắc, đánh vật bên trong gọng kìm của nó, song tôi không thể bỏ chạy. Nó tóm được tôi, như một con mèo dùng móng vuốt ghìm một chú chim. Nó mạnh hơn tôi gấp nhiều lần, và nó ý thức được điều đó.

Tình cảnh này hết như lúc bạn ngồi trên chuyến xe hải hùng nhất trong công viên giải trí, bị cột dí ở đấy, vô phương trốn thoát. Vòng quay chuyển động, và bạn trông thấy nụ cười chế giễu trên mặt phục vụ viên, vỡ lẽ họ chả buồn quan tâm đến bạn. Nhưng Ingo không có công viên giải trí mà mọi người sẽ thất nghiệp nếu sát hại hành khách. Tại đây, chuyện gì cũng xảy ra được. Giờ mà tôi toi mạng, sẽ chẳng ai hay biết. Họ chỉ bảo tôi chết đuối, giống bố.

*Đừng sợ, Sapphire. Cứ mặc hải lưu đưa mày đến nơi nó muốn. Dù đi đâu, mày cũng sẽ an toàn. Những ý nghĩ tự an ủi vang vọng trong đầu tôi.*

Trong khoảnh khắc, tôi không chắc đó là suy nghĩ của mình hay của Faro. Có phải chúng tôi đang chia sẻ ý nghĩ giống như năm ngoái? *Thả lỏng, để hải lưu mang mày đi. Đừng kháng cự, kéo bị thương.* Lực va chạm từ những cú xóc làm tôi rung bần bật. Tôi sợ, tôi lo lắng, *không tài nào thờ nổi...*

*Đừng nghĩ chuyện thờ hay không thờ. Đất liền là một xứ sở khác, và ở đây nó hoàn toàn vô nghĩa. Nghĩ đến hiện tại. Nghĩ đến Ingo. Hiện tại. Ingo.*

Những từ này gõ đều đều vào đầu tôi như mạch đập. Ở đây. Bây giờ. Buông bỏ mọi thứ và xem xem chuyện gì sẽ đến. Trước kia tôi từng làm vậy, nhưng chưa khi nào lại khó như lúc này. Ingo vào đêm quá đổi tăm tối, quá đổi mênh mông. Không phải sân chơi đáng tin cho trẻ con, mà là một vương quốc hoang vu đầy rẫy rủi ro, nơi bạn có thể đánh mất chính mình. Nỗi sợ thuần túy râm ran lan khắp người tôi. Không, không, Sapphire, đừng thế. Sợ hãi chỉ làm mày điếc đặc và đui mù.

Tôi ngừng kháng cự. Cảm giác như vừa thoát khỏi lồng giam. Tôi tự do, an toàn trong trung tâm dòng chảy. Faro kia rồi, một lối đi nho nhỏ hiện ra trước mắt tôi. Dưới ánh trăng, đuôi cậu lông lánh sắc xanh dương. Tôi không thấy mặt, hai tay, hay bất cứ bộ phận cơ thể nào của cậu giống nhân loại. Chỉ có chiếc đuôi khỏe như đuôi hải cẩu dẫn đường Faro xuyên qua nước. Có năm mơ tôi cũng chưa bao giờ tưởng tượng mình sẽ bơi nhanh như vậy, cứ thế lao vút khắp Ingo trong bóng tối.

Thời điểm hải lưu thành linh rẽ lối, hất chúng tôi qua vùng nước tĩnh hơn, hẵn hai đứa đã cách bờ hàng dặm. Tôi mệt bở hơi tai. Faro như cũng thấm mệt, vì cậu kéo tay tôi bơi một mạch xuống đáy biển. Bãi cát bên dưới lặn thành gợn sâu hoắm, chúng tôi tìm một hố cát kín đáo làm chỗ nghỉ chân. Dưới này gần như tối đen.

“Bọn mình đang ở đâu, Faro?” Giọng tôi dội lại kỳ quái. “Gần Quần Đảo Biển Mất.”

“Vì sao chúng biến mất?”

“Chúng không biến mất hết. Vài đảo vẫn trôi lên mặt biển. Có con người sống trên đó. Nhưng hàng trăm năm trước, chỉ trong một đêm, những đảo lớn nhất đã chìm xuống chỗ chúng tớ.”

“Chìm xuống chỗ các cậu? Ý cậu là sao? Có đánh nhau hả?”

“Ừ, là một trận đánh, nhưng không động đến đao kiếm hay súng ống. Nước biển dâng cao, rồi những hòn đảo sụp xuống Ingo.”

“Nhưng Faro ơi, chuyện gì đã xảy ra với cư dân trên đảo?”

“Một số mất tích,” Faro nói, giọng lạnh nhạt thờ ơ. “Số còn lại lên thuyền, đến những đảo gần nhất còn nổi.”

“Tại sao nước biển dâng lên?”

“Tớ đoán là do đến lúc thôi,” Faro nói. Trong bóng tối âm ỉ, tôi không nhìn rõ sắc mặt cậu, song giọng cậu cứ điềm nhiên đến phát bực.

“Đừng nói chuyện như vậy, Faro. Như thế mọi chuyện... ừm... là định mệnh. Ta nên nỗ lực để mọi việc tốt đẹp hơn. Thay đổi tương lai. Những cư dân đó đã có thể xây đập ngăn nước biển mà, đúng không? Người Hà Lan làm thế đấy. Họ xây hào và đê. Họ không chết đuối. Họ là những kỹ sư xuất sắc.”

“Tớ có nghe nói,” Faro trầm tư. “Những người Hà Lan, họ rất ngoan cố.”

“Faro này, vấn đề là những quốc gia đó không phải chìm. Hà Lan đã chứng minh cho chúng ta thấy. Có giải pháp khác. Họ cải tạo biển thành đất. Cậu biết việc đó không?”

“Bây giờ họ đoạt đất đai từ Ingo,” Faro chỉ trích, “nhưng không có nghĩa chúng sẽ thuộc về họ. Những gì hôm nay có tác dụng chưa chắc ngày mai cũng như vậy. Chẳng phải cậu vừa nói ta nên nỗ lực để mọi việc tốt đẹp hơn và thay đổi tương lai ư? Tớ đồng ý. Sẽ tốt cho Hải tộc nếu Hà Lan... thu nhỏ.”

“Nhưng tại sao, Faro? Tại sao chứ? Ingo chưa đủ mạnh hay sao? Đại dương rộng hơn hẳn đất liền cơ mà. Cậu không biết ư?”

Bố đã dạy tôi như vậy. Bố mang tôi lên thuyền Peggy Gordon và ra khơi, cho đến khi tôi tận mắt thấy đất liền nhỏ bé, tầm thường thế nào so với đại

dương bao la.

“Tại sao cậu luôn muốn nhiều thật nhiều, Faro?”

“Chính con người các cậu mới muốn nhiều hơn chứ,” Faro gằn giọng. “Các cậu muốn cả thế gian cúi đầu trước dự vọng của nhân loại.”

Sự tranh cãi của Faro làm tôi khó chịu. “Ta có thể – ta có thể đến Quần Đảo Biển Mất không?” Tôi vội hỏi.

“Tối nay mọi người sẽ đến Quần Đảo Biển Mất.” “Tại sao?”

“Có một Cuộc Họp. Nhìn đằng kia kìa.” “Tối quá!”

“Nhìn đi, Sapphire. Mở mắt ra.”

Tôi chú mục vào làn nước tối dày đặc mượt như nhung. Đúng vậy, có những hình thù cùng bóng dáng di chuyển theo lực đẩy của các hải lưu. Một nhóm bơi gần nhau. Có lẽ là một đàn cá đang bơi đến chỗ kiếm ăn. Nhưng rõ ràng họ quá lớn so với cá; họ dài như... cao như...

“Hải tộc, Faro! Nhìn này! Họ là Hải tộc!”

Rốt cuộc tôi cũng tận mắt nhìn thấy các cư dân đại dương. Tộc đoàn của Faro. Sau cùng, bức màn giấu họ khỏi tầm mắt mỗi lần tôi đến Ingo đã được nhắc lên. Họ đang di chuyển rất nhanh, là một nhóm độ hai mươi cá nhân. Họ bơi cách chúng tôi một quãng xa, không để ý tới hai đứa. Lúc bơi, nom họ tỏa sáng lung linh, cứ như được vảy cá bao phủ. Nhưng theo tôi được biết từ Faro và chị cậu, Elvira, thật ra các cư dân biển chẳng hề có vảy. Chỉ các nhân ngư trong truyện cổ tích mới phơi mình trên bãi đá chài tóc, hát hò dụ dỗ cánh thủy thủ. Hải tộc thật sự không giống thế. Họ sở hữu nhiều sức mạnh, rắc rối và chân thực hơn nhiều. Tôi chớp mắt, và những cư dân nọ khuất dạng.

“Họ mặc gì vậy, Faro? Vật lấp lánh kia ấy?”

“Chắc là xà cừ dính trên áo choàng lưới. Trời sáng trắng, mọi người thường mặc cái đó đến Cuộc Họp.”

“Đẹp quá! Cậu có áo choàng nào giống thế không?” “Ý cậu là sao?”

“Cậu cũng có một cái chứ? Áo choàng dính xà cừ ấy? Trong tủ quần áo hay đại loại thế?”



“Tôi nay tớ không đến Cuộc Họp thì cần áo choàng làm gì? Nếu đi, tớ sẽ chuẩn bị một cái.”

“VẬY là hề hội hè cậu lại chế tác áo choàng mới hả? Ý tớ là mỗi Cuộc Họp.”

“Dĩ nhiên. Mất mấy ngày ròng đấy. Các mẫu hoa văn rất phức tạp.”

“Thế sao cậu không cất đi? Cậu có thể sở hữu một bộ sưu tập áo choàng tuyệt đẹp.”

“Bộ sưu tập!” Faro tỏ ra khinh thường. Đoạn cậu hạ giọng, như thể những gì đang nói rất nguy hiểm, không được để người khác nghe thấy. “Nghe đây Sapphire. Thuở xa xưa, vài tộc nhân của tớ bắt đầu cất giữ đồ vật. Dần dà, họ tự đắc về những món đồ mình sưu tầm, dẫn đến sự cạnh tranh, rồi trở mặt thành thù. Thiếu chút nữa cả tộc chiến tranh.”

“Hải tộc cũng gây chiến sao?” Tôi sửng sốt hỏi. Trước giờ Faro luôn làm tôi có ấn tượng là cuộc sống của Hải tộc vô cùng thanh bình.

“Hồi đó sém đổ máu đấy. Bọn tớ đã sẵn sàng kết liễu nhau.” “Ở chỗ tớ chiến tranh suốt đấy thôi. Tớ xem trên ti-vi.”

“Những gì chiếu trên ti-vi là thật hở?” Faro tò mò. “Tớ tưởng do con người bịa đặt.”

“Tin tức là thật.”

“Biết thêm về thế giới của nhân loại cũng hay nhỉ,” Faro đúc kết. “Vài tộc nhân khuyên bọn tớ nên tránh xa, nhưng tớ nghĩ cuộc sống của các cậu thật thú vị.”

Xem ra đây là cuộc trò chuyện quan trọng nhất hai đứa từng có. Lần đầu tiên Faro thừa nhận thế giới ở Ingo không hoàn mỹ. Trong bóng đêm yên tĩnh, người ta dễ chuyện trò cởi mở và không tranh cãi...

“Ước gì tớ được thấy quần đảo đó,” tôi bảo cậu. “Nếu cậu thích thì giờ ta đi luôn.”

“Thật hả?”

“Ừ. Giờ mà đưa cậu đến Cuộc Họp hẳn còn quá sớm, các tộc nhân không thích thấy cậu ở đó. Có điều tới một hòn đảo trong số đó thì không sao.”

Chúng tôi bơi ra khỏi hố cát. Hải lưu hiện hữu nơi nơi – dầu không mạnh bằng dòng chúng tôi cười lúc này, song những hải lưu nho nhỏ lung linh đang sượt qua da chúng tôi. Ánh sáng cũng tỏ hơn, và khi chúng tôi bơi dọc đáy biển, tôi nhận ra đây là vì nước đang nông dần.

“Mình không muốn tiếp xúc với không khí,” tôi hoảng hốt nói. Tôi không muốn phải nhô lên mặt nước để rồi thấy mình bị bỏ lại trên hoang đảo lạ hoắc lạ hươ nào đó cách Cornwall hàng dặm.

“Ta có rời Ingo đâu. Sắp tới quần đảo rồi Sapphire. Hãy nhìn phía trước mặt.”

Kỳ lạ thật – cứ như đang ngồi trên thuyền chuẩn bị cập bờ, ngoại trừ một điều là vùng đất chúng tôi sắp sửa đến nằm ở dưới nước, được ánh trăng chiếu rọi và soi sáng. Đây đó là những tảng đá. Một bãi biển. Một bức tường dài nhô ra. Ất khi xưa nó là tường bến tàu. Trên bờ biển chìm trong nước còn sót lại những tàn tích đổ nát mà trước đây hẳn là nhà ở. Ngưỡng cửa trống không. Tôi nghĩ chắc là cửa mục hết rồi. Những khung cửa sổ rỗng khiến các ngôi nhà trông như những đôi mắt háu đói đang nhìn chăm chăm. Những mái ngói ác-đọa biến mất, thay vào bằng mớ tảo biển nhẹ nhàng đong đưa theo dòng chảy.

Trước cảnh tượng ấy, tôi rùng mình. Sợ có thứ gì bất thành linh từ mấy khung cửa đó chui ra: cả nhà cua nháo nhào chạy trốn, cá chình biển, hoặc một con sứa với xúc tu trong suốt dài ngoằng. Thường ngày tôi chẳng sợ con nào trong số đấy, nhưng đáng ra chúng không tồn tại ở đây, trong nhà dân. Lẽ ra phải có lửa, mùi thức ăn nấu nướng, âm thanh con người vui vẻ nói cười. Tôi quay đi.

“Cậu không thích sao?” Faro hỏi.

Tôi lắc đầu. Tóc tôi bỗng bồng bềnh trôi nổi trong nước như tảo biển, che khuất sắc mặt. Mừng là Faro không thấy biểu cảm trên mặt tôi. Tôi chả thiết ngắm nghĩa nữa, nhưng ngôi làng bị chìm như yếm bùa tôi. Hai mắt tôi dán chặt vào con đường mòn rải đá cuội dẫn lên phía sau những ngôi nhà và ngọn tháp vuông kiên cố xưa kia hẳn là nhà thờ trong làng. Chong chóng chỉ hướng gió vẫn còn đó. Tôi tự hỏi khi triều lên liệu nó có xoay

không. Và nó có nghĩ là gió đẩy nó không? Khung cảnh ấy tịch mịch, âm đạm, vô hồn. Như một bãi tha ma.

“Chúng tớ sắp hành hương ở đây,” Faro nói. “Hành hương?”

“Ừ. Những tộc nhân sống ở rất xa hành hương về đây để chứng kiến những thành quả vĩ đại mà Ingo đã gây dựng. Nơi từng là đất liền, giờ ngập trong nước.”

“Hết xây,” tôi chua chát nói. “Hy vọng họ thưởng thức cảnh này.”

“Cậu tức giận,” Faro nói, “đừng thế chứ. Ở Hà Lan, họ lặn ra biển thì cậu khen họ thông minh. Ở đây, nước biển dâng và đảo chìm, cậu lại bảo rằng thật kinh khủng. Tuy nhiên, đó là lẽ tự nhiên thôi. Giống như thủy triều. Thủy triều rút, cậu có thể an toàn đi bộ ở nơi mà sáu tiếng sau cậu sẽ chết đuối.”

“Thế nhưng thủy triều không gây ra việc này. Phải là thứ có uy lực khủng khiếp hơn. Toàn bộ đảo đã chìm, Faro! Có bao nhiêu ngôi làng cả thảy?”

“Tớ không biết. Có lẽ nhiều đấy.”

“Và bao nhiêu người đã chết đuối?” Tôi hỏi Faro, đồng thời tự hỏi bản thân. Dẫu có thể tôi mang huyết thống Hải tộc thật, nhưng không huyết thống Hải tộc nào đủ mãnh liệt để tôi vui mừng lúc này. “Nơi này vô cùng tiêu điều,” tôi nói tiếp, cố giải thích cho Faro hiểu. “Hòn đảo không thuộc về Ingo, chính nó cũng không muốn thế. Hiện tại nó cũng không thực sự thuộc về nơi này. Chả còn sinh khí.”

“Cậu sai rồi,” Faro kịch liệt phản bác. “Mỗi năm nó càng thêm sinh động. Nhìn mà xem nơi đó phát triển thế nào. Nước mới dỗi dào làm sao.” Tôi không cãi lại cậu, mặt khác, tôi biết hai đứa không bao giờ có cùng ý kiến. Một phần trong tôi nhìn thấy cảnh tượng mà Faro chứng kiến: nét đẹp của đám tảo lay động trên mái nhà, với thân tảo dày và phần nhánh thanh mảnh; những đàn cá màu bạc lung linh; hải quỳ và sao sao xây nhà trên đồng đá đổ nát. Phần thuộc về Hải tộc cho rằng cảnh vật ấy tuyệt đẹp, song phần thuộc về nhân loại lại nghĩ tất cả sự sống nơi đây đã bị nước biển mặn chát nuốt chửng.

“Có chuyện gì vậy Sapphire? Sao mặt mày cậu cau có thế kia?”

Đúng là Faro không hiểu. Cậu ấy biết khá nhiều về cuộc sống trên cạn, nhưng chưa đến mức lý giải được vì sao con người rơi nước mắt.

“Tớ chỉ rầu rĩ. Đây gọi là khóc than.”

“Tớ có nghe từ đó,” Faro háo hức nói, “nhưng chưa thấy tận mắt.” Nghe giọng cậu cứ như tôi vừa biểu diễn mảnh lối tung hứng. “Cậu khóc tớ xem đi.”

“Không đâu Faro, không phải thế. Tớ không muốn khóc lóc nữa. Nhìn này, tớ ngừng khóc rồi. Nếu vậy thì khi buồn, nếu không khóc thì Hải tộc sẽ làm gì? Lỡ ai đó qua đời, cậu làm thế nào?”

“Chúng tớ lưu giữ ký ức về họ trong trí nhớ.”

“Tớ nghĩ ta nên đi thôi,” tôi cộc lốc ngắt lời. Tôi muốn rời khỏi nơi thê lương tang tóc này. Làm sao chuyện này có thể xảy ra? Làm thế nào nước biển đột ngột dâng lên rồi nuốt trọn cả quần đảo, nhanh đến nỗi con người không kịp lên thuyền và lánh đi nơi khác?

Tôi nhìn ngôi làng bị đắm lặn cuối. Những vỏ tàu đánh cá neo lấy sà lan bến cảng. Giờ đây chúng sẽ không nổi trên mặt nước được nữa, dù bạn có thể trực vớt chúng. Nước biển đã làm mục vỏ gỗ. Những cư dân từng sinh sống tại đây, nếu chứng kiến cảnh ấy, họ sẽ nghĩ gì?

Một lần nữa, hai mắt tôi cay xè. Tôi không kiểm soát được cảm xúc. Rơi nước mắt ở Ingo đau đớn hơn ở trên cạn. Tôi không muốn Faro thấy mình đau lòng hay nhìn tôi với đôi mắt sáng ngời đầy tò mò khi tôi làm thứ hành động kỳ quặc của con người là khóc lóc, vì vậy, tôi đưa tay chùi mặt. Ngôi làng bị đắm này gọi là gì nhỉ? Ắt nó phải có tên chứ.

Nói tao nghe tên của mày, tôi thăm nhủ khe khẽ trong đầu.

Cho tao biết tên mày.

Không ai trả lời. Nước biển dâng trào xung quanh tôi, nâng tôi lên. Ánh trăng đã biến đâu mất. Tôi chẳng thấy gì hết. Ingo tối như hũ nút, những giọng nói của biển dường như vang lên từ mọi phía. Đại dương lại nhấc tôi lên và mang tôi đi thật xa.

Thời điểm thức giấc, tôi thấy mình nằm trong phòng ngủ ở St. Pirans, vùng giãy khỏi cơn mộng mị bám chặt như hồ dính. Phòng tôi bé tẹo, vừa đủ kê giường ngủ và thừa ra một khoảng sàn gỗ hẹp. Trên sàn là một vũng nước long lanh. Ô cửa sổ đang mở. Có lẽ trời đang mưa và nước mưa đã tạt vào. Không, tôi không nghĩ vậy. Tôi chắm tay vào vũng nước và ném thử. Vị mặn của muối. Ingo.

Toàn bộ ngôi nhà yên ắng. Mọi cư dân ở St. Pirans đã say ngủ. Tôi nhìn đồng hồ báo thức chỉ bằng số mà chú Roger tặng sau lần thứ ba tôi lỡ xe buýt. Những con số phát sáng màu xanh lục chỉ 3:03. Cạnh giường, trên sàn, có một đống quần áo ướt nhẹp – là quần jeans và áo có mũ – tóc tôi ướt nốt. Hẳn là sau khi quay về tôi đã thay ra và mặc vào đồ ngủ trên người, nhưng tôi không nhớ rõ. Đầu óc tôi mơ mơ hồ hồ.

Song, ký ức về những ngôi nhà bị đắm vẫn như mới. Những ô cửa sổ tựa như các hốc mắt trống rỗng trên một đầu lâu đang nhìn chăm chăm. Tôi không muốn nhớ cảnh đó. Tôi chỉ muốn gạt nó ra khỏi đầu.



## CHƯƠNG 2

Giờ lại là ban ngày. Là rạng đông bình thường, an toàn – thời khắc những thứ dường như to lớn và hãi hùng vào ban đêm rút ngắn như những vũng nước dưới ánh nắng mặt trời.

Tôi xuống bãi biển với Sadie. Mẹ đã đi làm, nhưng hôm nay là thứ Bảy nên tôi không phải đến trường. Tôi vừa chà xống phòng vệ sinh và hút bụi phòng khách nên rảnh rỗi.

Sadie giống như ánh sáng mặt trời. Khi tôi chạm vào bộ lông vàng ruộm ấm áp của nó, mọi u tối biến mất. Nó ngẩng lên nhìn tôi đầy thắc mắc, đuôi vẫy vẫy. Chúng tôi đang đứng ở bậc thang thấp nhất dẫn xuống bãi biển Polquidden. Tôi có định thả rông nó không ấy hả?

Có chứ. Qua đầu tháng Mười, lũ chó được phép chạy rông trên bãi biển, mà giờ là giữa tháng Mười Một. Dẫu vậy, Sadie có trí nhớ rất siêu, đây là lý do vì sao nó đang chần chừ. Nó nhớ hồi chúng tôi mới đến St. Pirans vào tháng Chín, chó vẫn bị cấm thả ra bãi biển. Hàng năm, từ tháng Tư đến tháng Mười, khi có du khách ở đây, lũ chó phải tránh xa. Theo tôi, điều đó thật bất công, nhưng mẹ nói phân chó không được phép xuất hiện trên bãi cát mọi người tắm nắng.

Cả tháng Chín vừa qua tôi phải giải thích với Sadie thế này: “Tao rất tiếc, tao biết mày muốn chạy nhảy trên cát, nhưng không thể.” Càng gần bó với Sadie, tôi càng thấy nó cực kỳ thông minh. Nó không cần dựa vào ngôn ngữ. Chỉ dõi theo cách tôi bước vào phòng là Sadie đã đoán được tâm trạng của tôi.

Giờ đây, tuy đang hưng phấn tới phát run, nó vẫn kiên nhẫn đợi trên bậc thang.

“Đi đi, Sadie! Được mà; hôm nay mày tha hồ mà chạy.” Sadie đuổi mình nhảy một cái – hoàn toàn vì vui thích, sau đó nghiêm túc chạy ngoằn ngoèo say mê rượt đuổi một con mòng biển trên cát. Chưa bao giờ Sadie tóm được mòng biển, và tôi dám chắc con mòng biển này thừa biết điều đó. Nó dẫn dắt chú chó của tôi, trêu đùa nó, bay là là trên cát để kích thích Sadie, đoạn sải cánh vút lên cao khi con chó nhào đến.

Tôi muốn Sadie cứ chạy mãi, chạy mãi thật thỏa thích. Tôi biết khi mình gọi thì nó sẽ quay về. Hơn nữa, tôi muốn nó được tự do.

Kể từ lúc đến St. Pirans, tôi luôn nằm mộng thấy những giấc mơ này. Không phải hằng đêm hay hằng tuần đâu, nhưng khá thường xuyên, thi thoảng đủ làm tôi sợ phải ngủ tiếp. Trong giấc mơ, tôi bị nhốt vào lồng. Ban đầu, tôi chẳng lo mấy, vì chấn song khá rộng và dễ dàng chui qua. Tuy nhiên, hễ tôi tới gần thì chúng sít lại. Tôi thử đi chuyển chậm hơn, ngẫu nhiên thôi, để cái lồng không đoán được mưu tính của mình, nhưng lần nào nó cũng nhanh ra phết. Cái lồng như một sinh vật sống, biết tôi đang muốn bỏ trốn.

Tôi vẫn không thể tin chúng tôi đang sống ở St. Pirans. Có thật chúng tôi đã vĩnh viễn rời bỏ mái ấm xưa kia? Cả Senara, vũng và tất tần tật những chốn thân thương? Nhờ ơn trời, Conor và tôi được sinh tại căn nhà đó, trong phòng ngủ của bố mẹ. Làm thế nào bạn có thể không đoái hoài tới nơi mình sinh ra?

Mẹ cam đoan sẽ không bao giờ, không đời nào bán nó, nhưng mẹ đang cho những người xa lạ thuê. Tiền thuê đủ để chúng tôi thuê một căn nhà tại St. Pirans, nơi chẳng hề có chút hồi ức.

Với tôi, điều đó thật vớ vẩn. Cực kỳ vớ vẩn – trong khi người lớn lại tin làm thế là hoàn toàn hợp lý.

*Nếu sống tại một thị trấn, con sẽ làm quen được nhiều bạn mới!*

*Con có thể đi xem phim và tới hồ bơi.*

*St. Pirans có các cửa hàng tuyệt lắm, Sapphy.*

Dù sao thì có ai sống gần biển lại muốn tới hồ bơi cơ chứ? Các hồ bơi nhạt nhẽo, vô vị, nước xanh giả giả, chưa kể tới mùi clo rất khó chịu. Nước đục đục – do tất cả các hóa chất người ta đổ vào. Biển lại giàu sinh khí, mỗi giọt nước tràn đầy sức sống. Bạn thử lấy nước trong bể bơi đặt dưới kính hiển vi mà xem, sẽ chẳng có gì. Họ chẳng là vài con vi khuẩn, nếu họ chưa đủ đủ hóa chất.

Thậm chí biển ở St. Pirans cũng đông đúc. Hiện giờ ngoài đó yên ắng vì đã hết mùa, nhưng mọi người luôn kể với chúng tôi rằng, Hãy đợi đến các tháng hè. Tìm được chỗ trống bỏ khăn tắm trên bãi cát vào tháng Tám là may lắm đấy. Có bốn bãi biển, một bến tàu và hàng ngàn, hàng ngàn khách du lịch – những người di chuyển thành tốp tốp khắp thị trấn như ong vỡ tổ. Trước kia, lúc còn sống ở Senara, thỉnh thoảng Conor và tôi lại ghé St. Pirans chơi một ngày. Chỉ để thay đổi không khí. Một ngày là đủ. Hễ xuống nước bơi là va phải ván trượt của người khác. Đôi lúc còn xảy ra xô xát giữa các nhóm lướt ván – bao gồm dân địa phương và những người từ nội địa đến đây bằng xe tải. Họ tranh cãi những vấn đề to tát như là trong lúc lướt ai đó đã lấn sang đường đi của một tay lướt ván khác. Cứ như biển thuộc về một cá nhân rồi họ cãi cọ về những con sóng. Đây chỉ là phần nào về sự điên rồ của St. Pirans. Tôi phải kể Faro nghe mới được. Cậu sẽ cười phá lên cho xem.

“*Sadie! Sadie!*” Bỗng tôi thấy Sadie chạy sang phía bên kia bãi biển, lao tới chỗ một con chó nhỏ xíu đang lượn lờ quanh mép nước – tôi nghĩ là giống chó sục Yorkshire. Sadie sẽ không tấn công con Yorkie<sup>1</sup>; nhất định nó sẽ không làm thế. Nhưng tôi vẫn bắt đầu chạy. Cùng lúc ấy, một cô gái cỡ tuổi tôi nhìn thấy cảnh tượng kia. Đang đào hố cát với một đứa bé, cô bạn đứng bật dậy.

<sup>1</sup>Tên gọi khác của giống chó sục Yorkshire.

“*Sa-die!*”

Nó sẽ vâng lời chứ? Hiện tại Sadie có tin tôi là chủ nhân của nó không? Câu trả lời là có! Lúc còn cách con chó sục vài mét, Sadie chạy chậm lại rồi dừng hẳn. Từ cơ thể nó, bạn có thể nhận ra nó khao khát được phi ngay

tới mục tiêu. Nó ngoảnh lại nhìn, thắc mắc tại sao tôi làm hỏng sự kiện đáng lẽ đã có thể trở thành một chuyến phiêu lưu thú vị.

“Chó ngoan. Mà là con chó biết nghe lời, Sadie.”

Thở muốn hụt hơi, tôi khuyu gối xuống bãi cát ướt và thâu dây buộc Sadie. Chủ con chó sục bế nó lên. Nó nhỏ xíu, như một đứa bé con.

“Tớ tưởng chó của cậu sắp ăn mất Sky<sup>2</sup> tới nơi,” bạn ấy nói. Cô bạn có mái tóc vàng ngắn mọc lia chia, nụ cười nở trên gương mặt rạng rỡ như ánh mặt trời.

<sup>2</sup>*Bầu trời.*

“Sky. Cái tên kỳ cục cho một chú chó.”

“Tớ biết. Nó không phải chó của tớ mà là chó nhà hàng xóm, nhưng chủ nó mắc chứng đa xơ cứng<sup>3</sup>, nên tớ dắt nó đi dạo. Nó không đi xa đến thế. Ý tớ là Sky, không phải hàng xóm của tớ,” cô gái liến thoắng, như vừa trình bày một việc ngưng ngưng. “Xin lỗi cậu,” bạn ấy nói thêm, “tớ thật nhiều chuyện.”

<sup>3</sup>*Một chứng rối loạn não bộ và tùy sống với chức năng thần kinh bị giảm sút kết hợp với việc hình thành sẹo trên lớp phủ ngoài của các tế bào thần kinh.*

Tôi chẳng biết chứng đa xơ cứng là gì, nên chỉ nói. “Ồ. Tớ biết rồi.”

“Đây là chó cậu nuôi hả?” Cô bạn tò mò hỏi.

“Ừ.” Lúc khẳng định như vậy, tôi vẫn có cảm giác đây là lời nói dối. Ấu cũng là chuyện thường khi mọi người bảo những việc quá tốt đẹp thường khó thành sự thật. Mỗi lần nói Sadie là chó của mình, trong lòng tôi lại xuất hiện cảm giác đó. Quá ư là tốt đẹp để biến thành thật. Tôi đã lo ngay ngáy nhiều tuần, rằng gia đình anh Jack sẽ đòi nó về, nhưng họ không làm thế. *Nó là chó của cháu, mẹ anh Jack nói. Những chú chó biết mình thuộc về ai, và chắc chắn Sadie chọn cháu, Sapphire. Hãy nhìn cái đuôi ngoáy tí của nó. Bác chưa bao giờ được nó chào đón giống vậy.*

“Nó rất đẹp.” Như biết Sadie sẽ thích mình, cô bạn mạnh dạn vươn tay, và Sadie tỏ ra thế thật. Nó hài lòng người người tay bạn ấy. Tôi giật nhẹ dây

buộc.

“Chúng tớ phải đi,” tôi nói.

“Tớ cũng phải đưa Sky và River<sup>4</sup> về. Ở đằng kia là River, trong hố cát ấy. Thăng bé luôn thích đào hố. Nó là em trai tớ.”

<sup>4</sup>*Dòng sông.*

River. Tên con trai gì kỳ ghê, tôi suýt thốt thành tiếng. Tuy tôi kịp nhin lại, song cô bạn mỉm cười.

“Mọi người nghĩ tên chúng tớ hơi kỳ,” bạn ấy háo hức nhìn tôi. “Cậu không muốn biết tên tớ ư? Hay cậu muốn đoán hơn?”

Tôi lắc đầu, thoáng mất tự nhiên. Cô gái quá đổi thân thiện này khiến tôi lúng túng.

“Rainbow<sup>5</sup>,” bạn ấy nói. “Rainbow Petersen. Mẹ tớ đặt tên tớ là Rainbow vì bà nghĩ mình đã gặp sóng gió một thời gian dài, rồi khi tớ sinh ra, mọi thứ trở nên tốt đẹp. Mẹ tớ là người Đan Mạch, nhưng bà đã sống ở đây từ năm mười tám.”

<sup>5</sup>*Cầu vồng.*

Một khoảng lặng ngắn ngủi. Tôi cố tưởng tượng mẹ nói điều gì đó giống thế với tôi và chịu thua. Vầng dương hé sáng khi con sinh ra, Sapphire yêu dấu. Ôi không, tôi chả nghĩ vậy đâu.

Trông cô bạn Rainbow như thể đang chờ đợi động tĩnh từ tôi. Bạn ấy bồng con chó, rồi tôi nói, “Được rồi, tạm biệt cậu.”

Nhìn thẳng tôi, Rainbow nghiêm túc phát biểu, “Cậu biết tên tớ, tên em trai tớ, tên Sky nữa. Cậu không định giới thiệu bản thân ư?”

Tôi cảm thấy xấu hổ. “Ừm, Sapphire.” “Tên rất hay,” Rainbow tấm tắc khen. “Tại sao?”

“Tớ rất vui khi cậu không có một cái tên phổ thông như Millie hay Jessica. Sapphire. Ôi, tớ thích tên đó. Còn con chó?” “Nó tên Sadie.”

Cô bạn lại nhìn tôi bằng ánh mắt mong đợi, nhưng bất cứ điều gì bạn ấy đang hy vọng đều không xảy ra. Lát sau, bạn ấy nói, “Được rồi, gặp cậu



sau, Sapphire. Tạm biệt Sadie,” đoạn quay lại chỗ cậu em River đang đào hố.

Chỉ khi Rainbow rời đi được một lúc, tôi mới nhận ra bạn ấy muốn biết thêm về mình. Song bây giờ tôi chẳng thể làm gì. Bên cạnh đó, bà cụ Alice Trewhidden luôn nói rằng, *Kể chuyện của bạn cho người lạ nghe chẳng hay đâu.*

Theo cái cách Rainbow nở nụ cười, hẳn bạn sẽ nghĩ chúng tôi đã là bạn.

Conor đã đi câu ngoài bãi đá ở Porthchapel với anh Mal. Mẹ nói đúng: Conor dễ làm thân với nhiều người ở St. Pirans. Tôi nghĩ một phần lý do là vì anh học ở đây. Mặt khác, tính cách Conor vốn như vậy. Tôi không thuộc hết tên bạn anh, nhưng hầu hết là dân lướt sóng. Lúc ở cùng chỗ với bọn họ, Conor dùng lối nói của dân lướt sóng. Anh, mẹ và chú Roger cứ khuyên tôi học lướt sóng, song tôi chẳng hứng thú. Nếu đã cười hải lưu ở Ingo, bạn còn muốn lướt sóng ở bãi biển Polquidden hay lên tận Gwithian sao? Việc này giống như bạn chỉ được uống một ngụm nước trong khi bạn sắp chết khát ấy.

Conor không thấy thế. Bọn tôi vừa chuyển đến St. Pirans ít lâu, tôi đã thử đối thoại với anh.

“Saph này, em không cho St. Pirans cơ hội,” anh nói. “Lướt sóng ở đây thích lắm. Hồi ở vũng, em toàn nằm rạp lên ván.”

“Đấy là trước khi chúng ta đến Ingo,” tôi nói.

Conor lo lắng nhìn tôi. Lúc chúng tôi sống ở St. Pirans, anh không mấy khi nhắc tới Ingo. Như thế anh nghĩ chúng tôi đã bỏ lại Ingo phía sau, với mái ấm xưa kia và hết thảy những thứ thân thuộc từ lúc chúng tôi chào đời. Hoặc có lẽ còn lý do khác. Trực giác mách bảo tôi Conor đang giấu chuyện gì đó. Mẹ nói anh đang trưởng thành và bây giờ, tôi không thể trông mong anh sẽ kể mình nghe mọi chuyện giống như hồi nhỏ.

“Anh không thấy kiểu lướt sóng này vô vị à?” Tôi hỏi. Tôi muốn thăm dò ý nghĩ thực sự của Conor. “Ý em là, so với cười hải lưu thì lướt sóng ở đây chả có gì hay. Một khi đã tới Ingo, việc tốn thời gian vô ích trên mặt nước đâu thể thỏa mãn anh.”

Sắc mặt Conor tối sầm. “Anh không sống vậy được, Saph, một người không thể vừa thuộc về nơi này, vừa thuộc về nơi khác,” anh nói. Giọng Conor giận dữ, nhưng tôi không nghĩ anh giận tôi. “Anh đã cố thích nghi với nơi mình vốn thuộc về. Em cứ cố chấp với thứ mình chẳng thể có là không tốt...”

Conor bỏ lửng câu nói. Mơ hồ về hàm ý của anh trai, tôi im lặng.

“Anh biết em nhớ Senara,” Conor nói tiếp. “Ý anh là nhà.”

“Được rồi, nhà.”

“Vậy là, em nhớ nhà. Chuyện bình thường mà Con!” “Nhưng giờ đã có người sống trong nhà chúng ta. Bọn mình không thể quay lại đó, có ao ước cũng vô ích.”

“Nếu muốn, ta có thể quay về. Mẹ có thể thông báo cho những người thuê nhà.”

“Saph này, mẹ đâu muốn làm thế. Em không nhận ra sao? Mẹ vui mừng khi rời căn nhà đó, vũng và tất cả những thứ gợi mẹ nhớ đến bố. Mẹ hạnh phúc hơn khi sống ở đây.”

Quả vậy. Dẫu đã biết từ nhiều tuần trước, nhưng tôi không muốn nói thành lời.

“Và một việc khác,” Conor nói tiếp. “Mẹ muốn tách chúng ta khỏi Ingo.”

“Mẹ đâu biết gì về Ingo! Mẹ còn không biết nơi đó tồn tại.”

“Chúng ta chưa kể mẹ nghe điều gì, nhưng mẹ không dễ gạt. Mẹ đoán có chuyện kỳ lạ đang diễn ra dưới vũng. Mẹ lo sợ cho anh em mình – nhất là em. Thậm chí mẹ hỏi anh có biết vì sao hành vi của em đang trở nên kỳ quặc không.”

“Anh không mách mẹ chứ?”

“Saph à, sao lúc nào em cũng đa nghi vậy? Tất nhiên là anh không mách. Mẹ không biết về Ingo, nhưng mẹ cảm nhận được điều gì đó, và kể từ khi bố biến mất, mẹ không có cơ hội nữa. Có lẽ mẹ đã đúng,” Conor tư lự nói thêm.

“*Mẹ đã đúng?* Đúng khi tách rời chúng ta khỏi mọi thứ? Người lớn tin rằng họ có thể thoải mái làm điều họ muốn, nhưng đâu có nghĩa việc ấy đúng! Conor, sao anh có thể nói thế? Như thế – như thế phản bội Ingo ấy.”

“Nhưng nếu em luôn đứng về phía Ingo, Saph, thế thì em cũng phản bội điều gì đó. Bà Carne từng nói em sở hữu huyết thống Hải tộc, tuy nhiên, bà không hề bảo em quên mình là con người.”

Tôi bỏ lên phòng, không muốn nhắc tới Ingo nữa. Tôi sợ Conor sẽ nói, “Quên Ingo đi, Saph. Bỏ lại tất cả đằng sau, và hãy thích nghi với thực tại.”

Đúng, tôi vô cùng nhớ nhà. Tôi chỉ cho phép mình nghĩ đến nhà vào ban đêm, trước lúc ngủ. Tôi nhớ ngôi nhà ấm áp, vững, Downs, trang trại nhà anh Jack. Tôi nhớ thói quen ngắm ánh đèn từ các căn nhà tỏa sáng trong đêm, biết ai sống trong từng căn một. Ở St. Pirans, tôi càng nhớ bố da diết, vì chẳng mấy người nơi đây biết đến bố. Nếu chúng tôi không giải thích, họ sẽ nghĩ mẹ là một bà mẹ đơn thân đã ly dị. Mọi cư dân ở Senara quen bố kể từ khi bố là một cậu bé con, và họ biết hết mọi thành viên trong gia đình. Dù không có ở đó, bố vẫn hiện hữu trong ký ức của họ.

Ít nhất tôi còn đi học ở trường cũ. Conor chuyển tới trường mới ở St. Pirans, nhưng tôi không chịu. Tôi chẳng lấy làm phiền phải di chuyển bằng xe buýt của trường tới trường cũ. Tuy nhiên, tôi đã đấu tranh cật lực. Mẹ nói tôi nên đi học ở St. Pirans để kết bạn ở đây và “ổn định“. Lạ một nỗi, chú Roger, bạn trai mẹ, lại ủng hộ tôi. Chú nói, “Sapphire đã đương đầu với quá nhiều thay đổi. Con bé cần sự tiếp diễn trong cuộc sống của nó.” Mẹ nghe lời chú Roger, và thành thật mà nói, chú Roger không bao giờ phát biểu thiếu chu đáo.

Rắc rối với chú Roger là thế đấy. Nếu đơn giản là tôi không ưa chú hẳn đã dễ dàng. Căm ghét chú. Tuy nhiên, ấn tượng chú mang đến không như vậy. Chú liên tục làm những việc dụ dỗ tôi thích chú, cho tới khi tôi nhớ ra mình không được phép có cảm tình với chú, vì làm vậy là phản bội bố. Nhưng chính chú Roger đã bảo đảm để tôi được nuôi Sadie. Và chính mẹ, chứ không phải chú, luôn cảm rằm phải “ổn định“. Chú Roger bảo cần cho mọi thứ thời gian, rằng tất cả chúng ta cần cho người khác thời gian, cứ

thong thả, rồi mọi việc sẽ đầu vào đấy. Hầu như trong mọi chuyện chú Roger đều thoải mái, song khi cần, chú cũng sẽ không nhượng bộ.

*Ồn định.* Tôi ghét cay ghét đắng cụm từ đó. Nó còn tồi tệ hơn những người lớn thường bảo mẹ rằng trẻ con rất *dễ thích ứng và sớm quên quá khứ.*

“Không phải Sapphire,” khi mọi người bảo chúng tôi sẽ chóng hòa nhập cuộc sống mới, mẹ đáp dứt khoát. “Con bé đã khép lòng.”

Tôi khép lòng mình ư? Nào có. Tâm hồn tôi luôn rộng mở. Tôi đang kiên trì chờ đợi.

Mỗi ngày, tôi xuống bãi biển, tới bên mép nước và nghe ngóng. Hồi tháng Chín, lúc chúng tôi mới đến đây, trên bãi biển vẫn còn khách du lịch. Theo lẽ tự nhiên, Faro tránh ra xa. Thật lòng tôi không mong gặp cậu lắm. Nhưng nếu tôi định đến bãi biển nào ở St. Pirans để gặp cậu thì hẳn sẽ là Polquidden, bãi biển hung hãn nhất. Những cơn bão ập đến đây từ hướng tây nam, và vào lúc triều thấp, bạn có thể trông thấy tàn tích của một chiếc tàu thủy chạy bằng hơi nước bị đắm. Theo tôi phỏng đoán, ở St. Pirans, bãi biển Polquidden cách Ingo gần nhất. Các tảng đá bên sườn bãi biển đen thui, xếp chồng thành những hình thù trông như đầu và hai bả vai một người đàn ông. Thỉnh thoảng, khi xuống đó với Sadie, tôi nhận thấy mình lướt mắt qua những tảng đá nọ, tìm kiếm bóng dáng của một cậu con trai mặc đồ lặn ướt kéo dài tới eo. Bóng dáng đó nửa người nửa hải cẩu, nhưng lại chẳng hoàn toàn giống cái nào trong số ấy.

Faro. Tối hôm qua cậu ấy đã đến đây. Nếu thực sự khép lòng mình, tôi sẽ không bao giờ nghe được tiếng gọi của Ingo. Đây là lý do tôi không thể hòa nhập với St. Pirans. Tôi không được làm vậy. Phải đánh đổi quá nhiều.

*“Saph! Saa-aaphh!”*

Tôi quay phắt lại. Sadie nhảy vọt tới. Là Conor đang chạy xuống bãi biển.

“Em đây rồi, Saph. Anh tìm em khắp mọi ngõ ngách. Lại đây.” “Có chuyện gì sao?”

“Một điều tuyệt vời. Nhanh tới đây...”

Tim tôi nảy lên. Tôi biết Conor định nói gì. Chúng tôi sẽ quay về Serana. Mẹ đã chán sống ở St. Pirans. Có lẽ – có lẽ mẹ sắp chia tay chú Roger. Chúng tôi sắp về nhà!

“Trong vịnh có một tốp cá heo. Chúng đang đua nhau tới Porthchapel, gần đây này. Chú Will, bố của Mal định lái thuyền ra đó. Chú nói nếu bọn mình nhanh chân thì có thể theo cùng.”

“Còn Sadie?”

“Trên đường đi ta sẽ tạt qua nhà bỏ nó lại.”

Nhà chúng tôi nằm trên con đường gần Polquidden, tách biệt đằng sau dãy nhà ở và các căn hộ loại nhỏ quay mặt ra biển. Chúng tôi để Sadie lại đó, đoạn lao qua những con phố hẹp. Đến Conor cũng chẳng thở ra hơi. Anh đã chạy một mạch từ Porthchapel về để tôi có cơ hội cùng anh đi thuyền ra biển.

“Cám ơn anh, Conor!” “Gì cơ?”

“Vì anh đã... không lên thuyền một mình... và bỏ em lại.” “Thiếu em anh sẽ không đi.”

Chúng tôi băng qua quảng trường, chạy xuống đường Mazey và sắp tới nơi. Bãi biển Porthchapel trải dài trước mặt.

Lác đác vài người đang tụ tập và dưới nước là một chiếc xuồng bơm hơi màu cam tươi.

“Đi nào, Saph! Họ đã sẵn sàng xuất phát.”

Bố anh Mal đưa cho mỗi đứa một áo phao cứu sinh, chúng tôi mặc vào lúc chú nổ máy. Chân anh Mal ngập nước tới đùi, lồm bồm đẩy xuồng ra khơi.

“Ta sẽ ra xa trong vịnh một chút, sau đó chú sẽ tắt động cơ, tránh dọa đến chúng,” chú Will nói. “Nhớ này, chúng thích thuyền bè. Chú nhầm tính cả tốp độ mười hai con, có thể hơn. Vào thời điểm muộn như tháng Mười Một thường hiếm gặp chúng ở đây.”

Bên mép nước có chừng mười hai người hoặc hơn. Càng thêm nhiều người đang từ đôi quả<sup>6</sup> vôi vãi chạy xuống dốc. Tôi lấy tay che mắt, nhìn



lướt qua mặt nước. Bãi biển Porthchapel kín gió, và biển ở đây luôn yên ả hơn ở Polquidden. Chợt tôi trông thấy thứ mình đang tìm. Mặt nước vỡ òa, một hình thù đen bóng nhảy lên. Là lưng của một con cá heo. Khi nó vọt tới, nước trên lưng nó trào xuống, rồi nó lại lặn xuống biển. Một con khác phóng lên, rồi một con nữa. Chúng bơi thành hình bán nguyệt, đội hình kín kẽ. Thành hình, năm con trong số đó nhảy lên cùng một lúc, như thể có thần giao cách cảm.

*<sup>6</sup>Trong bộ môn golf, đôi quả là khu vực nằm cuối mỗi đường đánh banh.*

Có một con cá heo bé hơn hẳn những con khác. Một con non, có lẽ là mới sinh vào mùa xuân. Tính theo vòng đời của cá heo thì nó hầu như chỉ là một đứa trẻ.

Bố đã dạy tôi những kiến thức về cá heo. Bố rất yêu quý chúng. Ông từng chụp vô số ảnh về loài động vật này. Bố biết những con nào sẽ quay lại nhiều năm ròn, nhưng ông nói việc đặt những cái tên nhân loại cho cá heo và gán cho chúng những đặc tính như con người là không đúng. Chúng biết mình tên gì, bố luôn nói như vậy. Chúng có ngôn ngữ của riêng mình. Thậm chí chúng còn giỏi truyền đạt hơn chúng ta.

Con cá heo con đang bơi gần mẹ nó. Chẳng bao lâu nữa, cá heo mẹ sẽ mang nó xuôi nam, đến vùng biển ấm hơn. Tôi chợt nhớ ra là cá heo ở đâu, Ingo ở đó. Ngay cả khi lưng chúng lộ trên nước hoặc chúng nhảy lên khỏi mặt biển, tiếp xúc với không khí, Ingo vẫn theo sát chúng. Thế thì ắt hẳn Ingo rất gần với...

Một bầy giống như một gia đình cá heo, và chúng ở đây, thoải mái nô đùa trong tầm ngắm của con người, điều mà đáng lẽ chúng nên sợ hãi. Tôi nhắm đếm. Sáu... tám... mười một... ồ, chú Will nói đúng, có một tá cá heo ở đây. Có vẻ chúng chẳng sợ chúng tôi chút nào. Nhưng chúng nên e ngại mới phải. Tại sao chúng lại tin tưởng một chiếc thuyền đầy nhóc nhân loại?

Chúng tiến vào bờ mỗi lúc một gần. Mọi người trên bãi biển vẫy chào và vỗ tay nồng nhiệt. Chú Will tắt động cơ, để thuyền tự do lắc lư. Sóng biển động thành một đường dài dưới mặt nước. Những con sóng nhỏ đập dềnh vỗ vào mạn thuyền. Tôi ngồi nhòai tới trước, người căng lên, chờ đợi. Điều

gì đó sắp xảy ra. Mỗi tiếng động, kể cả tiếng ồn từ biển khơi và âm thanh của con người hân hoan chào đón bầy cá heo, dường như đang lắng dần đi.

Một con cá heo trong bầy phóng vọt lên khỏi mặt nước.

“Nó thấy chúng ta. Nó muốn nói chuyện với bọn mình,” tôi thầm thì cùng Conor. Anh Mal liếc sang tôi.

Conor vờ tình cờ quay qua, nói khẽ vào tai tôi, “Cẩn thận nào, Saph.”

Chú Will đứng lên, hai chân làm trụ giữ thăng bằng, trên tay lăm lăm máy ảnh. “Từ đây hẳn sẽ chụp được nhiều ảnh đẹp,” chú nói.

Tôi sai rồi. Vạn vật không hề tĩnh lặng. Một đợt sóng âm thanh ồ ạt tràn qua mặt nước. Bầy cá heo đang trò chuyện với nhau. Vô số tiếng kêu len lỏi quanh co cùng nhau di chuyển, phát ra tiếng lách ca lách cách, bao phủ đại dương bằng tấm lưới âm thanh. Cẩn thận chọn chỗ cân bằng với trọng lượng của chú Will, tôi đứng dậy theo.

“Cẩn thận đấy Saph,” Conor nhắc lại.

Chúng muốn đến chỗ mặt nước. Chúng muốn trò chuyện với chúng tôi. Là gì vậy? Chuyện gì đang diễn ra?

“Đẹp quá,” chú Will trầm trồ. Chú đã chụp ảnh xong. “Chú sẽ phóng to mấy tấm này thành áp phích.”

“Suyt. Nghe này.”

“Gì thế?” Anh Mal hỏi.

“Đừng ồn. Anh mà lên tiếng thì em không nghe được chúng nói chuyện.”

“Quả thật, mọi người nói, cá heo có ngôn ngữ riêng,” chú Will nói.

Giờ tôi nghe được rồi. Cảm giác như đang bắt sóng từ một chiếc ra-đi-ô đời cũ. Tần số phát thanh kêu vo vo, tanh tách. Có một đoạn nhạc ngắn, sau có thứ gì đó, có lẽ là từ tiếng nước ngoài. Một trong những con cá heo nhảy lên gần thuyền, dường như nước do nó tạo ra va phải chúng tôi. Thuyền tròn trành, bố anh Mal loay hoay tìm cách đứng vững.

“Thật... thật kỳ diệu,” anh Mal nói, giọng trầm thấp kinh sợ. “Anh chưa bao giờ thấy chúng lại gần như thế. Nhìn chú cá kia kìa.”

Đây không phải “chú cá“, mà là “cô cá“. Một cô nàng trưởng thành với hai bên hông nở nang, bóng loáng, đôi mắt đen láy be bé tinh khôn đang nhìn tôi. Nó nhận ra tôi. Dĩ nhiên. Dĩ nhiên là thế. Tôi biết nó. Quen thuộc với vóc dáng của nó – phần thùy đuôi cực khỏe đã giúp nó đập nước và cả vây lưng của nó nữa. Tôi biết da nó mang lại cảm giác như thế nào khi tôi cười trên lưng nó và nước biển ào ạt lướt qua người tôi. Tôi nắm lòng tiếng kêu của cô cá lần sức mạnh cơ bắp ẩn dưới lớp da kia.

“Xin chào,” tôi cất lời. Giọng tôi chỉ như tiếng lách cách và huýt gió yếu ớt nhất, giống một đứa trẻ đang cố bắt chuyện với cá heo. Con cá heo xoay lại, bơi nhanh ra xa, đoạn xoay cơ thể lần nữa, đột ngột lao đến bên thuyền. Khi khoảng cách giữa chúng tôi là ba mét, nó dừng phắt lại. Mặt nước dậy sóng, ánh mắt nó lấp lánh, giao với tầm mắt tôi.

“*Thật...thật... thần kỳ,*” anh Mal lại bật thốt. Tuy là dân Cornwall, song khẩu âm của anh như dân Mỹ, hoặc có lẽ na ná giọng Úc. Theo anh, thế mới ngẫu.

“Chú đoán nó đang nô đùa với chúng ta,” bố anh nói. “Cá heo vốn dĩ là những sinh vật nghịch ngợm.”

Nó không nô đùa. Từ tiếng kêu của nó, bạn có thể khẳng định điều đó. Vô vàn tiếng kêu khác đang chen vào, tất cả đều là giọng của cá heo, một số thật gần, số khác xa xôi, nhưng giọng cô cá này vọt cao lên hết thảy.

*kommolek arvor trist arvo*

*truedhek arvor*

*arvor*

*kommolek*

*lowenek moryow*

*Ingo lowenek*

Ngôn từ của con cá heo du dương trầm bổng như tiếng nhạc. Tôi loáng thoáng nghe được vài từ, thế rồi tiếng nhạc luyến láy trôi xa. Nó lướt vọt qua tâm trí tôi, trêu ghẹo và làm tôi thích thú. Song tôi không hiểu hết.

“Hãy giúp tao. Tao không hiểu mày đang nói gì.”

Lúc này, con cá heo ở sát bên thuyền. Nó nhìn thẳng vào mắt tôi, truyền tin tức của chúng đến chỗ tôi. Nhưng tôi không giải mã được, cũng không thể hiểu hết. Đầu óc tôi xì xèo kích thích, y hệt như lúc tôi sắp sửa giải một bài toán khó.

Thế rồi kết nối cắt đứt.

“Này, Sapphire, em nhái tiếng cá heo giỏi thật!” Anh Mal nói. Con cá heo quay đi, lặn trở lại với bầy. Tuy thấy lời khen của anh Mal giả dối nhưng tôi chẳng nói gì. Conor đang quan sát, thầm bảo tôi im miệng và đừng gây chú ý thêm. Và đương nhiên tôi không muốn mọi người ở St. Pirans nghĩ tôi là một đứa điên thích đối thoại với cá heo.

Trước giờ tôi chưa từng trò chuyện với chúng. Tôi không hiểu cô cá ban này nói gì, cũng nghĩ rằng nó không hiểu lời tôi nói. Lần này, tâm trí và ngôn ngữ của tôi không thể đột phá rào cản, tiếp cận với Hải tộc. Con cá heo cách tôi rất gần, nỗ lực để tôi hiểu nó nói, nhưng tôi không làm được. Có lẽ việc dọn đến St. Pirans đã ngăn cách tôi với Ingo mỗi lúc một xa. Tôi đang đánh mất những gì mình từng thân thuộc. Nếu vậy, tôi sẽ không bao giờ nói thạo Hải ngữ. Nỗi thất vọng quét qua tâm trí, tôi đành nép mình xuống đáy thuyền.

Anh Mal lẻo đẻo theo chúng tôi quay về. Conor mời anh vào nhà chơi, song tôi im re. *Đi chỗ khác, để bọn em được yên*, tôi thầm nghĩ. Như thế hiểu ý tôi, anh Mal nói, “Được rồi, tớ đi đây. Hẹn gặp lại cậu, Conor. Ừm, hẹn gặp lại em, Sapphire.”

“Tạm biệt anh.”

Chúng tôi vừa vào trong nhà, Conor liền nói, “Có lẽ em nên thân thiện với Mal hơn. Cậu ấy quý em.”

“Anh ấy còn chẳng quen biết gì em.”

“Thôi nào, cậu ấy chỉ nghĩ là mình quý em. Em đừng tỏ ra khó chịu với cậu ấy. Không nhất thiết phải lảng tránh khi có ai đó tiếp cận em.”

Tôi ôm Sadie để có thể giấu mặt vào cổ nó. Conor sẽ không cúi nhìn theo đâu.

“Là con cá heo đó, Saph.”

“Con nào cơ?”

“Em biết là con cá heo nào mà. Con cá em đã nói chuyện.”

“Em không thể ‘nói chuyện’ với nó. Em đã cố hết sức, nhưng không thể. Em nghĩ có lẽ là vì em ở trên cạn và nó ở Ingo. Kể cả khi cá heo phóng lên khỏi mặt nước, chúng vẫn thuộc về Ingo. Faro bảo với em như vậy. Hoặc có lẽ là vì em đang quên hết mọi thứ.”

Sau nhiều tuần, đây là lần đầu tiên chúng tôi nhắc đến Faro. Conor cau mày.

“Tại sao bày cá đến đây? Có phải là một thông điệp từ Faro không?”

“Không. Chẳng liên quan gì tới Faro, em chắc chắn đấy. Nó không hẳn là thông điệp từ Ingo, mà là về Ingo. Bầy cá heo đã cố nhắn nhủ điều gì đó với em, nhưng em không đủ sáng dạ. Em không hiểu được.”

“Em có muốn không?” “Ý anh là sao?”

“Như anh vừa nói. Em có muốn nhận thông điệp của chúng không?”

“Tất nhiên là có. Conor này, Ingo đang cố gắng liên lạc với em. Với chúng ta,” tôi vội nói.

“Em không cần giả vờ. Người bày cá heo muốn nói chuyện là em. Nhưng điều anh muốn biết là, em có muốn nghe không? Em có thực lòng mong muốn chuyện đó bắt đầu lần nữa?”

“Conor ơi, sao em lại không muốn chứ? Là Ingo cơ mà.”

Ánh mắt Conor dò xét sắc mặt tôi. Một ý nghĩ lạ lùng nảy ra. Conor đang cố đoán suy nghĩ của tôi, giống lúc tôi cố giải mã ngôn ngữ của bầy cá heo. Nhưng tôi với Conor cùng chung giống loài. Tạ ơn trời đất, chúng tôi là anh em. Một lát sau, Conor nói rất khẽ, “Nếu em cố gắng, em có thể chặn đứng mong muốn ấy. Nhưng em không làm vậy, Saph ạ.”

Tôi cố giải thích. “Chuyện không phải như thế. Em chẳng còn lựa chọn nào khác. Em có cảm giác là mình chỉ có phân nửa ở nơi này. Chỉ có phân nửa em đang sống. Cuộc sống của chúng ta lúc này ở St. Pirans hoàn toàn bất ổn với em. Như thể em đang dõi theo nó trên màn hình ti-vi chứ không

phải đang sống ở đây. Ôi, Conor ơi, em ước gì mình đang rong ruổi ngoài Ingo kia...”

“Đừng nói thế!” “Đó là sự thật.”

“Anh biết,” giọng Conor từ tốn và nặng nề. “Em không thể không mong muốn điều em khao khát. Anh không trách em, Saph. Anh rất hiểu cảm giác của em. Cảm giác đó uy lực lẫn mê người. Nó thu hút em, và cũng lôi kéo cả anh. Nhưng anh nghĩ nếu em nỗ lực hết sức – nỗ lực thực sự ấy – em có thể tự ngăn mình lựa chọn bước tiếp theo.”

“Bước tiếp theo nào?”

Conor nhún vai. “Không biết. Anh đang suy nghĩ rõ ràng hơn.” Giọng anh tôi thay đổi, chuyển sang đùa cợt thay vì nghiêm túc cứng nhắc. “Tuy nhiên, có một điều em chưa nghĩ đến, Saph. Em thích việc nói chuyện với lũ cá heo tới mức em quên bằng Sadie.”

“Sao cơ?”

“Họ không có chó ở Ingo, Saph à.”

Như nghe hiểu anh nói, Sadie chồm lại gần, dụi mõm vào người tôi. Nó luôn nhận biết khi nào có vấn đề gì bất ổn và cố cải thiện mọi chuyện tốt đẹp hơn. Đôi mắt nâu của nó chăm chú dán lên mặt tôi. Làm sao tôi có thể lãng quên Sadie, dù chỉ một phút cơ chứ? *Họ không có chó ở Ingo.*

Có lẽ họ có. Có lẽ họ có thể nuôi chúng. Sadie không giống một chú chó bình thường. Liệu nó có thể cùng tôi xuyên qua mặt nước và lặn tới Ingo không? Tôi chẳng biết. Tôi thử hình dung cảnh cơ thể vàng óng của Sadie tự do hụp lặn sâu trong Ingo, hai lỗ mũi khép chặt để nước không chui vào. Nhưng vô ích, bức tranh tôi vẽ ra trong đầu trông giống một con hải cẩu đang bơi lội, chẳng hề có điểm nào tương đồng với Sadie.

Sadie rên rĩ. Thứ tiếng kêu nài xin, ai oán từ sâu trong họng con chó. Nó kê hai chân trước vào lòng tôi cho đến khi những sợi ria cứng gần mõm làm mặt tôi nhồn nhột.

“Nếu không có chú Roger, chẳng đời nào em được nhận nuôi Sadie,” Conor nói tiếp. “Chú ấy giục mẹ mãi.”



Tuy biết anh nói đúng, nhưng trong giây phút này, tôi không đồng tình với anh. Bên cạnh đó, tại sao anh nhắc đến chú Roger? Có lẽ chú Roger là người đã thuyết phục để tôi được nuôi Sadie, song đồng thời chú đã cướp mất mẹ và chia rẽ gia đình chúng tôi.

Ánh mắt Sadie nhìn tôi trách móc, như cầu xin tôi thừa nhận lỗi giải thích ấy sai hoàn toàn. Ai đã chia rẽ gia đình bạn, Sapphire? Là chú Roger hay chính bố bạn, người yêu thương bạn và Conor đến mức bỏ rơi hai anh em mà không hề ngoái đầu lại, thậm chí một lời nhắn để hai bạn biết ông đi đâu cũng không có?

Chính là bố bạn, từ dạo ấy đến giờ chẳng hề ghé thăm hay trò chuyện với bạn.

Những ý nghĩ giận dữ lẫn cay đắng xuất hiện trong tâm trí tôi. Tôi đã quen yêu thương bố vô hạn, nhưng tôi bắt đầu nhận ra mình cũng có thể căm ghét bố. Tại sao bố bỏ đi? Kiểu bố nào quan tâm con cái mà lại đi thuyền ra khơi trong đêm khuya và chẳng bao giờ trở về? Tôi có thể nhận thấy vị đắng chát trên môi mình.

Không, tôi sẽ không để cơn giận át mất lý trí. Tôi sẽ kiểm soát được nó. Bố biến mất có lý do. Chỉ là từ đó đến nay bố không có cách nào giải thích với chúng tôi.

Thành linh, một cửa sổ trên lầu đập mạnh. Căn nhà hiện tại ở St. Pirans bé tẹo, nhỏ hơn cả nhà cũ. Nhà dưới có một phòng khách rộng với phòng bếp xây ở một đầu. Trên lầu thoáng đãng hơn, vì căn nhà này có một nơi gọi là tầng lửng. Cái này nghe thú vị hơn tên của nó nhiều. Nghĩa là phần đó của căn nhà được xây trên ngôi nhà kế bên. Chúng tôi có ba phòng ngủ và một nhà vệ sinh. Phòng tôi nhỏ xíu, vừa khít một giường đơn, nhưng tôi chả hề quan tâm vì trong phòng có một cửa sổ dạng tròn gắn vào tường bằng bản lề và có thể mở bật ra y hệt ô cửa trên tàu thủy.

Cửa sổ phòng tôi là cửa sổ duy nhất trong nhà có thể nhìn ra biển. Phòng ngủ của tôi là một phần của tầng lửng. Tôi thích nó vì nó mang lại cảm giác hoàn toàn biệt lập so với phần còn lại của căn nhà. Tôi không nghe thấy tiếng mẹ và chú Roger nói chuyện. Tôi không phụ thuộc bất cứ ai. Lúc quỳ

gối trên giường và chăm chú nhìn ra biển, tôi mặc sức tưởng tượng mình đang trên một con thuyền xuôi về hướng đông bắc, rời Polquidden, thoát ly khỏi vịnh và hòa mình vào đại dương bao la...

Cửa sổ đập mạnh hơn. Gió nổi lên. Đang mùa bão. Khi các cơn bão ập tới, bụi nước mặn chát sẽ thổi ngay trên các mái nhà. Tôi háo hức chờ nghe tiếng đại dương gầm thét như sư tử rống trong vịnh.

“Em nên đóng cửa sổ phòng mình, Saph.” “Anh chắc chắn là cửa sổ phòng em đập à?”

“Ừ. Còn cửa sổ phòng ai đập như vậy đâu. Ô cửa sổ tròn trong phòng em nặng hơn mấy cái khác.”

Conor nói đúng. Cửa sổ đã bị thổi bung. Tôi khụy gối trên giường và hé đầu nhìn ra ngoài. Xa xa, bên kia những mái ngói đá phiến lộn xộn, giữa hàng căn hộ dạng studio<sup>7</sup> và các ngôi nhà là một khe hở. Nhờ vào nó, tôi loáng thoáng nhìn được ra biển. Gió quất bay bọt trắng trên đầu những ngọn sóng. Lũ mòng biển bay liệng trên những luồng không khí nóng, gào thét cùng đồng bạn. Hiện giờ chúng tôi ở rất gần mặt nước. Ở Senara, tôi quen sống trên vách đá, và đến thời điểm này, việc sống ở mặt biển vẫn còn lạ lẫm.

*<sup>7</sup>Là những căn hộ có diện tích khá nhỏ và không gian thường không có sự phân chia rõ rệt bằng các bức tường.*

“Anh xuống bãi biển đây,” Conor hét với lên lâu. “Em sẽ đi với anh.”

Lúc bấy giờ, gió đã nổi lên thực sự. Gió thốc vào chúng tôi từng cơn khi chúng tôi vòng qua khúc quanh của những ngôi nhà và bước lên bậc thang.

“Anh có nghĩ là sắp bão không?”

Conor lắc đầu. “Không. Phong vũ biểu tụt từ sáng nhưng giờ thì ổn định. Chỉ là một trận gió lớn thôi.”

Hai đứa nhẩy phốc xuống bãi cát. Các ngôi nhà và những căn hộ studio được xây thành một hàng, nằm ngay mép bãi biển. Những cửa sổ tầng trệt có cửa chớp chắn bão cỡ lớn mà lúc chúng tôi mới đến vẫn mở, giờ đã

đóng chặt và cài then kín kẽ. Vài cửa chớp đã bị vùi phân nửa vào lớp cát chất thành đống trong những cơn bão hồi điểm phân<sup>8</sup> cuối tháng Chín.

<sup>8</sup>*Điểm phân xuất hiện hai lần trong năm, khi mặt phẳng xích đạo của Trái Đất đi qua tâm Mặt Trời. Mỗi điểm phân xuất hiện mỗi năm một lần vào một thời điểm nhất định trong một ngày, khoảng 20 hoặc 21 tháng Ba và 22 hoặc 23 tháng Chín mỗi năm.*

Cát dễ dàng chôn lấp những ngôi nhà này. Thử tưởng tượng cảnh một sớm mai bạn thức dậy và phát hiện căn phòng tối om vì cát đã tấp lên ngay trên đầu các cửa sổ nhà bạn. Hoặc có khi không phải là cát, mà là nước. Bạn có thể được ngấm phía bên trong những đợt sóng vỗ vào mặt kia cửa kính. Tiếp đó, sức nước sẽ làm vỡ kính, rồi nước biển ồ ạt ủa vào.

“Em thắc mắc là làm thế nào đại dương luôn biết mình nên tràn đến đâu và không xa hơn,” tôi nói với Conor. “Đại dương mênh mông và sở hữu sức mạnh lớn lao, và nó xô vào bờ hàng dặm liền. Nhưng vào mỗi đợt triều lên, lúc nào nó cũng dừng ở một mốc nhất định.”

“Không hẳn là cùng một mốc. Các đợt thủy triều không giống nhau.”

“Em biết. Nhưng đại dương chưa bao giờ chịu lùi vào bờ thêm một dặm. Và nếu muốn thì nó có thể làm thế mà, không phải sao? Với tất cả quyền năng mà mình có, tại sao đại dương dừng ở đây khi nó có thể nuốt trọn cả thị trấn?”

“Giống đại hồng thủy của Noah.” “Sao cơ?”

“Em biết truyền thuyết đó mà. Chúa trời ban một trận hồng thủy để nhấn chìm thế gian và vạn vật vì con người ngày càng độc ác. Nhưng Noah đã đóng một con thuyền lớn và ông ấy sống sót. Khi trận hồng thủy chấm dứt, Chúa trời cam kết ngài sẽ không làm vậy nữa.”

“Anh tin vào Chúa hả Conor?”

“Anh không biết. Anh đã thử cầu nguyện một lần, nhưng không linh nghiệm.”

“Anh cầu gì?” Tuy hỏi vậy, nhưng tôi đã rõ câu trả lời. Hẳn là Conor cầu cho bố sẽ quay về. Tôi biết vì chính tôi cũng từng làm thế. Sau khi bố biến

mất, tôi cầu nguyện hết đêm này qua đêm khác để bố quay về nhà. Nhưng ông chưa từng xuất hiện.

“Em biết mà Saph.” “Ừ. Em cũng vậy.”

“Em cũng cầu nguyện ư?”

“Vâng. Hàng đêm, suốt một thời gian dài.” “Nhưng chẳng có kỳ tích xảy ra.”

“Vâng.”

“Em biết trong truyền thuyết kia họ bảo cầu vòng là gì không? Ý anh là trong truyền thuyết về Noah.”

“Không.”

“Nó là dấu hiệu cho thấy sẽ không bao giờ có một trận hồng thủy khác giống trận đã nhấn chìm cả thế giới.”

“Này Con, em quên kể cho anh nghe. Em đã gặp một cô gái tên Rainbow.”

Nhưng Conor không nghe tôi nói. Anh đang lấy tay che mắt và nhìn chăm chăm về hướng biển xa xa. Ban đầu tôi tưởng anh đang tìm những người lướt sóng, nhưng rồi anh chộp cánh tay tôi. “Kìa! Đằng kia, gần tảng đá! Em có thấy cô ấy không?”

“Ai? Rainbow ư?” Tôi hỏi như một đứa ngốc.

“Elvira,” Conor nói, như thể đấy là đáp án hiển nhiên và duy nhất. Như thể người mà bất kỳ ai có thể đang tìm kiếm đều sẽ là Elvira.

Anh tôi chưa bao giờ chủ động nhắc tới Elvira, kể cả gọi tên cũng không. Nhưng kể từ lần cuối họ trò chuyện, ắt là trong tâm trí anh luôn có bóng dáng chị ấy. Chuyện xảy ra ngay sau khi chú Roger và người bạn thợ lặn của chú, chú Gray, suýt chết khi đi lặn gần Bawns.

Tôi nhớ Conor và Elvira đã tán gẫu với nhau như thế nào khi chúng tôi đã đưa được chú Roger và chú Gray lên thuyền an toàn. Conor ngồi ngoài ra phía mạn thuyền, và Elvira ở dưới nước. Trông họ như chẳng còn ai khác trên đời. Vô cùng chăm chú vào đối phương. Sau đó Elvira lặn xuống và biến mất, còn chúng tôi đưa thuyền về bờ.

“Em đâu thấy Elvira,” tôi nói. “Em chẳng thấy gì hết.”

“Ở đó. Nhìn theo hướng anh chỉ. Không phải ở đó – kia kìa. Không, em muộn rồi. Cô ấy đã biến mất.”

“Mà anh chắc không, Conor? Có thật là Elvira?” “Là cô ấy. Anh biết là cô ấy.”

“Có khi là một phần của tảng đá.” “Không phải tảng đá. Là cô ấy.”

“Hoặc có lẽ là một người lướt sóng...”

“Saph, tin anh, là Elvira. Anh không thể nhầm cô ấy với ai khác.”

Tôi vẫn không đồng ý với anh trai. Trực giác mách bảo tôi Hải tộc không ở gần đây. Không phải Faro, chị cậu hoặc bất cứ thành viên nào trong tộc. Song trong tâm trí Conor, hình ảnh thoáng qua của một con hải cẩu hoặc phao cứu đắm lại biến thành hình ảnh của Elvira.

“Anh cứ suýt trông thấy cô ấy như vậy đấy,” giọng Conor có vẻ thất vọng, “nhưng sau đó cô ấy luôn biến mất. Anh tin chắc lần này là cô ấy.”

“Anh đâu thể chắc chắn, Conor.”

“Lúc bày cá heo đến, cô ấy đang ở trong vịnh.” “Anh chắc không? Em đâu thấy gì.”

“Cô ấy ở đó; anh biết. Anh đã thấy cô ấy ở khóe mắt, nhưng khi anh quay sang, cô ấy mất dạng. Anh nghĩ là do có Mal và bố cậu ấy. Elvira sẽ không mạo hiểm để họ bắt gặp.”

“Anh nghĩ là họ có thấy không?” “Ý em là sao?”

“Có lẽ chỉ bọn mình mới nhìn thấy Hải tộc. Anh nhớ không, bà Carne từng nói chúng ta có huyết thống Hải tộc. Có lẽ kể cả khi Faro hay Elvira bơi thẳng đến chỗ thuyền thì Mal và bố anh ấy vẫn không thấy họ.”

Tôi nhớ những lời Faro từng nói: Mở mắt cậu ra. Có lẽ không đơn giản là mở mí mắt và chú mục. Có lẽ nó liên quan đến việc tình nguyện thấy những thứ mà tâm trí mách bảo với bạn rằng chúng không có khả năng tồn tại...

“Dĩ nhiên họ sẽ thấy Elvira nếu cô ấy ở đó,” Conor cãi. “Em đang biến Hải tộc trở thành sản phẩm tưởng tượng của chúng ta. Elvira thật như – thật

như... Saph, tại sao em nghĩ cô ấy đang trốn? Tại sao cô ấy không chịu nói chuyện với anh?”

“Em không biết.”

Tôi nghĩ mình không nên nói nữa. Dường như chúng tôi đang đổi vai cho nhau. Bỗng chốc tôi là người có đầu óc thực tế và nhạy bén, và Conor trở thành kẻ mộng mơ, khao khát tiếp cận Ingo. Không. Hãy thành thực, Sapphire. Thứ anh ấy khao khát không phải Ingo, mà là Elvira. Và có lẽ đây là điều đang làm tôi trở nên quá nhạy bén và thực tế...

“Bọn mình nên về nhà, Conor. Trời đang bắt đầu mưa.”

“Saph, em chịu nói rồi!” Conor quay ngoắt sang nhìn tôi, nụ cười rạng rỡ trên môi. “Cuối cùng em cũng nói từ đó. Anh đã thề rằng mất bao lâu em mới chịu nói.”

“Nói gì? Anh đang nói gì thế?”

“Em không nghe sao? Em vừa bảo là 'nhà'.”

## CHƯƠNG 3

"Con đưa Sadie ra ngoài đi dạo tí thôi mẹ nhé!" Tôi gọi với lên lầu.

Giờ là tối Chủ nhật. Mẹ và chú Roger đang sơn ván gỗ ốp chân tường trong phòng ngủ của mẹ. Họ đã gỡ giấy dán tường màu hồng ngớ ngẩn dơ đầy xuống, do vậy các bức tường trong phòng ngủ toàn là vữa. Bà chủ nhà bảo chúng tôi có thể trang hoàng tùy ý, và tôi không ngạc nhiên. Lớp sơn và giấy dán tường vừa gôm vừa cũ, đây lằn ngang vết dọc. Lúc dọn đến đây, mẹ muốn sơn hết tường màu trắng.

"Một khởi đầu mới cho tất cả chúng ta, Sapphy ạ!"

Tôi đã sơn phòng mình màu xanh dương và xanh lá, để trông nó như mặt bên trong một con sóng. Chủ nhà, bà Eagle, từng lên đây ngắm nghía, và bà nhận xét nó rất đẹp. Bà Eagle già rồi. Tên bà không hề mang âm hưởng Cornwall xiu nào, nhưng đó là vì bà đã cưới một người gốc nội địa dọn đến St. Pirans từ hồi chiến tranh, bà nói thế. Ông ấy mất lâu rồi. Bà chừng tám mươi tuổi, sở hữu sáu ngôi nhà ở St. Pirans, và hết thầy chúng trang hoàng bằng thứ giấy dán tường ngớ ngẩn nọ, tôi đoán vậy. Nhưng mẹ nói tiền thuê thì rẻ, mà vấn đề chính yếu là chỗ đó. Giá nhà thuê ở St. Pirans đắt khủng khiếp.

Mẹ xuất hiện trên đầu cầu thang. "Trễ rồi, Sapphy. Conor không mang Sadie ra ngoài được sao?"

"Anh đang làm bài tập toán về nhà."

Điều này hoàn toàn đúng, nhưng dù sao thì tôi vẫn chưa hề hỏi Conor, vì tôi muốn ra ngoài một mình. St. Pirans khác hẳn khi các con phở vắng vẻ,



và nó tối thui, chẳng có lấy một bóng người trên bãi biển Polquidden rộng thênh thang. Tôi cảm thấy mình có thể hít thở bình thường.

“Được rồi, nhưng đừng đi lâu con nhé. Chờng nào con về, nhớ nói mẹ một tiếng.”

Thật may đó là mẹ chứ không phải chú Roger. Mặc dù quen biết nhau chưa lâu nhưng chú Roger nắm bắt vấn đề rất nhanh (một cách đáng lo ngại) khi có ai chỉ nói với chú một phần sự thật hay thật ra là chẳng nói thật tẹo nào.

Suốt hai ngày cuối tuần, trời lặng gió. Đêm nay là một đêm lạnh lẽo, tĩnh mịch, không khí bốc mùi muối và tảo biển. Mặt trăng sắp tròn, và khi nó trôi, một cụm mây dày dạt đi sạch sẽ. Tôi quyết định dắt Sadie tránh xa ánh đèn đường hướng ra bãi biển, nơi nó có thể rượt theo bóng trăng thỏa thích.

Tôi đi xuống Polquidden. Vịnh lênh láng nước. Thủy triều dâng cao. Cảnh tượng thật khác thường. Nước sẽ không lên ồ ạt như vậy cho đến mười một giờ tối nay, nhưng nhìn mà xem, nó đã tràn vào bãi biển xa tới đâu. Hình ảnh này gợi tôi nhớ đến thời điểm thu phân, khi nước tràn lên ngay trên bờ trượt<sup>9</sup> và con đường dưới cảng.

<sup>9</sup>*Nơi để hạ thủy tàu.*

Vẫn còn sót lại một dải cát trắng, nhưng nước đang dâng rất nhanh, như một con mèo thò một chân ra rồi chân nữa. Một việc khác làm tôi ngạc nhiên là biển nhanh chóng yên ắng. Chắc chắn biển phải động dữ dội hơn thế này sau trận gió hôm qua và hôm nay chứ nhỉ? Sự tĩnh mịch này thật kỳ quái.

Sadie không muốn bước xuống mấy bậc thang. Nó thò đầu tới, bốn chân giạng ra, trụ vững.

“Không sao đâu, Sadie, giờ mày được phép dạo chơi trên bãi biển, nhớ chưa?” Tôi giật nhẹ dây buộc, nhưng nó không hề nhúc nhích.

“Sadie, mày làm tao bực mình đấy.”

Tôi nóng lòng được đặt chân lên bãi cát. Tôi kéo mạnh hơn một tẹo, nhưng bốn vuốt con chó cắm chặt xuống đất. Tôi không muốn ép nó.

“Được rồi Sadie. Đợi ở đây một phút nhé.”

Tôi thắt dây buộc quanh một trụ kim loại. Sadie rên rỉ. Ánh trăng tỏ vừa đủ cho tôi nhìn rõ vẻ mặt con chó. Nó đang van nài tôi ở lại, song lần này tôi sẽ cứng rắn. Tôi phải xuống bãi biển. Thôi thúc ấy mạnh đến nỗi tôi phớt lờ tiếng kêu của Sadie, ôm vội nó một cái, nói, “Ở lại đây, Sadie!“, đoạn vội vàng bước xuống bậc thang.

Bên tay phải tôi vang tiếng nước chảy. Đó là dòng suối chảy xuống bãi đá nằm trên bãi biển. Bọn trẻ chơi đùa ở đây, đập những con đập vào mùa hè. Dưới ánh trăng, nước chảy trên tảng đá đen như mực ánh lên lấp la lấp lánh. Nước biển vẫn dâng. Tại sao tối nay nó có vẻ mạnh ghê gớm, dù chẳng hề có sóng dữ, bọt biển hay sóng vỗ đi ùng?

Bãi biển mỗi lúc một thu hẹp. Tôi rảo bước sang hướng tay phải, tiến đến đồng đá nhô ra từ mặt cát óng ánh. Một con sóng xô lên phía trước, tôi bèn nhảy lên đồng đá để tránh làm ướt giày. Nhưng vì chưa đủ cao nên hiện giờ nước biển đang xoay tròn quanh gót chân tôi. Tôi lồm cồm trèo lên tảng đá khô ráo lần nữa và ngoái nhìn ra sau. Cả vịnh tràn ngập ánh trăng, mênh mông nước. Lúc này, nước biển đã vỗ ò oạp quanh tảng đá tôi đứng.

Sapphire, cái đồ ngốc này, mà y tiêu đời chắc rồi! Tuy nhiên, nước chưa sâu lắm. Kể cả trong đêm tối, tôi vẫn có thể dễ dàng lội về trước khi thủy triều tràn vào xa hơn. Tôi chỉ cần cởi giày, nhưng phải nhanh chân; trông nước lên mau thế nào kìa...

“Cậu sẽ phải bơi,” một giọng nói vang lên đằng sau. Giật bản người, tôi lao đảo suýt ngã. Một bàn tay rắn rỏi chụp lấy cổ tay tôi.

“Là tớ, Sapphire.” “Faro.”

“Ừ.”

Tôi bỗng thấy giận cậu ấy. “Sao cậu và Elvira không đến thăm chúng tớ vào ban ngày như hồi trước?” Tôi đặt câu hỏi, giọng gay gắt. “Conor tìm Elvira mãi. Chị ấy đâu?”

“Đây và đó,” Faro nói, trong giọng nói loáng thoáng tiếng cười. “Quanh đây và ở khắp mọi hướng. Giống tớ.”

“Đừng cười nhạo tớ!” Tôi giận dữ nói. “Tớ ghét việc đó, khi mới một khắc trước mọi người còn ở đây và sau đó thì họ...”

Tôi nuốt xuống những lời tính nói.

“Tớ không biến mất,” Faro nghiêm giọng. “Tớ sẽ không bao giờ biến mất. Tớ cam đoan với cậu. Nhưng ở St. Pirans, các cậu khó tìm được chúng tớ. Kể cả vào ban đêm. Có quá nhiều người. Mặt khác, St. Pirans không phải địa bàn của bọn tớ.”

“Tớ biết,” tôi âm thầm nói. “Nơi này cũng không phải địa bàn của bọn tớ.”

“Nhưng cậu là con người. Đấy chẳng phải là việc con người làm ư? Họ tụ tập đông đảo ở các thị trấn và thành phố. Họ yêu thích mọi thứ được phủ bê-tông cùng đá giã trộn hắc ín.”

Faro kiêu hãnh thốt lên từ “đá giã trộn hắc ín“. Cậu rất thích gây ấn tượng với tôi bằng kho tri thức nhân loại của mình.

“Cậu lại nói chuyện cùng lũ mòng biển. Cậu thật biết đá giã trộn hắc ín là gì ư Faro? Hay bê-tông ấy?”

“Dĩ nhiên là tớ biết. Đấy là thứ con người đổ lên mặt đất để ngăn nó hít thở.”

Ánh trăng rất sáng, nên tôi quan sát được sắc mặt cậu. “Faro, cậu lớn lên phải không?”

Tôi biết thời gian của họ khác với thời gian của chúng tôi. Có khi nào Faro đã lớn thêm một tuổi, còn tôi chỉ lớn thêm vài tháng? Hoặc có lẽ cậu trông già dặn hơn vì biểu cảm trên mặt.

“Cho dù là từ đây thì cậu vẫn có thể tiến vào Ingo trong đêm tối, Sapphire. Cậu biết điều đó.”

Cơn rùng mình sợ hãi và cảnh giác lan khắp người tôi. “Nhưng bây giờ tớ không thể đến Ingo, Faro. Mẹ đang đợi tớ và Sadie quay về. Chỉ cần tớ biến mất hơn nửa tiếng đồng hồ, mẹ sẽ phát điên.”

“Cậu không cần lo vấn đề đó. Suốt đêm nay, thời gian hầu như dừng trôi.” Cậu ấy nói một cách thản nhiên, như thể bảo một chiếc thuyền không

nhúc nhích trên mặt nước.

“Ý cậu là sao?”

“Ý trên mặt chữ. Đêm nay là một đêm may mắn, Sapphire. Đến Ingo ngay, và thời gian cậu trở về sẽ suýt soát với lúc cậu đi. Nhìn mặt trăng mà xem.”

Tôi ngược mắt, chăm chú nhìn mặt trăng. Mây như đang dần tản mát trên bầu trời sáng rực. Cả khuôn mặt tôi tắm trong ánh trăng bàng bạc.

“Cậu đã ở Ingo rồi, Sapphire,” Faro nói.

Cậu ấy nói đúng. Sâu trong tim mình, tôi đã rời bỏ đất liền. Điểm cao nhất, mạnh mẽ mà lạnh lẽ của thủy triều đang phủ quanh hai chân, đầu gối, eo tôi. Chuyển động tiếp theo của nước nâng tôi lên khỏi tảng đá và nuốt chửng tôi vào lòng đại dương.

Đến Ingo. Tôi thở ra, hầu như chẳng đau gì cả. Tôi đang hít thở dù không hít thở, cơ thể hấp thu khí ô-xi từ làn nước dồi dào. Tóc tôi lơ lửng dạt lên trên, sau đó ùa xuống quấn quanh mặt. Tôi gạt tóc sang bên. Ingo. Tôi lại về với Ingo giống như hai đêm trước. Ánh trăng tụ thành một con đường in sâu dưới mặt biển. Tôi lao tới trước và lần theo lối đó.

Tôi có thể vùng vẫy thỏa thích ở Ingo! Những sỏi bơi còn mạnh mẽ hơn bất cứ cử động nào của tôi trên đất liền. Bên dưới tôi, ánh trăng chạm vào bãi cát trắng lấp lánh ở đáy biển. Nước không hề lạnh. Cảm giác như – cảm giác như...

Như ở nhà. Như nơi lẽ ra tôi thuộc về. Tôi mở to mắt và quay đầu sang nhìn, thấy Faro đang bơi kế bên. Ánh trăng dưới nước chiếu lên đuôi cậu.

“Nhìn kìa!” Faro chỉ tay xuống. Là một thân tàu mờ mờ bị vùi phân nửa vào đáy đại dương. Nó không phải là đá ngầm, cá voi chết hay bất cứ thứ gì khác thuộc về Ingo, mà là một đồ vật xuất xứ từ đất liền. Đúng, chính là như vậy đấy. Một con tàu kim loại mục nát và hoen gỉ gần hết, chẳng còn dong buồm đi bất cứ đâu.

“Tớ biết nó,” tôi nói. “Là tàn tích tàu Ballantine. Từ bãi biển, khi thủy triều xuống thấp, cậu có thể trông thấy các ống khói của nó.”

“Gió đã đẩy nó về phía bờ, và nó vỡ toác,” Faro nói. “Chúng tớ đã gọi hết lần này đến lần khác để cảnh báo các thủy thủ, nhưng họ không nghe thấy.”

“Faro này, vụ đắm tàu xảy ra cách đây bảy mươi năm. Tại sao cậu luôn nói về những sự kiện đã qua như thể cậu có mặt tại thời điểm đó?”

“Hãy mở tâm trí của cậu ra, Sapphire. Hãy chia sẻ suy nghĩ như chúng ta đã làm mùa hè năm ngoái.” Cậu ấy đã thấy ký ức của tôi, và tôi cũng nhìn thấy ký ức của cậu ấy. Đây là việc mà Hải tộc làm, vì ký ức của họ không tách biệt hoàn toàn với ký ức của người khác giống con người.

“Cậu muốn thấy điều gì đã xảy ra không?” Faro hỏi, thả người lơ lửng trôi lại gần tôi. “Nhìn con tàu Ballantine kia nào, Sapphire.”

Tôi hướng tầm mắt xuống vùng nước lờ mờ. Chỉ với vài sai lầm quyết đoán, chúng tôi có thể bơi qua đó và chạm vào hai bên hông kim loại lờ mờ của con tàu đắm.

Tôi không muốn làm vậy. Phế tích làm tôi sợ. Ất là rất kinh khủng khi bị đẩy dạt vào bờ trong vô vọng, bị bão và thủy triều vỗ vập và biết con tàu của bạn sẽ va vào đá, nứt toác, nước quá sâu và hung hãn để bạn bơi vào đất liền.

Gió bắt đầu rít gào. Tôi nghe thấy những tiếng thét hoảng hốt. Trong cơn sóng khổng lồ, tàu Ballantine dạt lên phía trước và đụng phải dãy đá ngầm giấu mình. Với cú va chạm, toàn bộ tàu lắc mạnh. Kim loại rít đinh tai nhức óc, xé toạc và kêu cọt kẹt, phần hông tàu Ballantine vỡ toang và nước tràn vào khoang. Sau đó, mớ âm thanh hỗn độn bị tiếng kêu gào của con người chọc thủng.

“Không, Faro! Không! Tớ không muốn nghe nữa!”

Cửa sổ ký ức lập tức đóng lại. Tôi quay trở về vùng nước tĩnh lặng đầy ánh trăng với Faro.

“Cậu đã thấy nó, em gái,” giọng cậu thỏa mãn. “Tớ không chắc việc sống trong thị trấn có làm cậu mất đi sức mạnh.”

Tôi run bắn. “Làm thế nào vụ đắm tàu tồn tại trong ký ức của cậu, Faro? Cậu quá nhỏ để nhớ nó.”

“Tổ tiên đã truyền ký ức cho tớ, vì vậy tớ có thể chuyển qua cho cậu.”

“Ước gì cậu không làm thế. Tớ chẳng muốn những ký ức đó tồn tại trong đầu. Chúng ta tránh xa con tàu đắm đi.”

“Chúng ta có thể đi ngay, nếu cậu muốn. Cậu sẽ tiến sâu vào Ingo với tớ chứ, Sapphire? Tớ muốn cậu gặp một người.”

“Ai vậy?” Tim tôi nảy lên. Có lẽ nào... lẽ nào... có phải Faro quen ai đó biết bố tôi đang ở đâu chẳng?

“Thầy của tớ.”

“Ồ.” Tôi cố giấu vẻ thất vọng trong giọng nói, nhưng Faro nhận ra tức thì.

“Thầy là một thầy giáo tuyệt vời,” cậu nói, giọng vô cùng tự hào, sẵn sàng nhận lấy sự mỉa mai.

“Tớ tin chắc như thế. Ừm, tên thầy ấy là gì?” “Saldowr.”

“Tớ không tưởng tượng được chuyện đi học dưới biển. Cảm giác thế nào?”

Faro bật cười. “Chúng tớ không đi học. Chúng tớ tiếp nhận kiến thức khi cần chúng.”

“Tớ hiểu,” – giọng Faro nghe chắc chắn đến mức cách nghĩ của cậu ấy là đúng – “nhưng đến trường và học mọi thứ tại một nơi chẳng phải dễ hơn sao?”

“Tớ từng nghe nhắc tới từ ‘trường’. Ba mươi nhân loại trẻ các cậu tụm lại một chỗ, và chỉ có một nhân loại già hơn dạy các cậu. Cả một ngày dài trong một căn phòng.”

“Chúng tớ di chuyển đến các lớp học khác nhau theo từng tiết,” tôi nói.

“Hừm,” Faro nói.

“Chúng tớ ra ngoài vào giờ giải lao và giờ ăn trưa.”

“Cuộc sống của nhân loại thật kỳ lạ,” Faro trầm ngâm, chậm rãi nhận xét. “Toàn bộ các cá thể trẻ tuổi ở chung một nơi, ẩn mình trong những ‘ngôi trường’ này. Cậu thích thế hả Sapphire?”

“Chúng tớ phải đi học. Đó là luật.”

Faro tư lự gật gù. “Tớ nên thấy tận mắt. Tớ đoán phòng ốc rất đẹp, bằng không các cậu sẽ chẳng lưu lại đó. Nhưng Sapphire này, cậu tới thăm thầy tớ với tớ đi. Thầy muốn gặp cậu.”

“Xa không?”

“Không,” Faro vô ý nói. “Chỉ xa hơn Quần Đảo Biển Mất một chút. Bọn mình có thể tới đó và về lúc trời sáng.”

“Trời sáng cơ á!” Bỗng hình ảnh của Sadie tràn vào tâm trí tôi như thác lũ. Sadie – bị cột vào trụ sắt. Nó nghĩ tôi sẽ quay lại sau vài phút. Hẳn là hiện giờ nó đang lo lắng sục mũi về phía bãi biển và thủy triều đang lên, rên rỉ bất an. Tôi thấy nó rõ như những gì tôi thấy bên trong ký ức của Faro. Thời điểm bạn ở Ingo, thường thì thế giới con người sẽ trở nên mờ mịt, nhưng hình ảnh của Sadie lại rực rỡ và sắc nét. “Tớ phải về, Faro.”

“Đừng lo chuyện thời gian, Sapphire. Tối nay Ingo rất mạnh. Nhưng tớ chẳng cần nói cho cậu nghe đâu nhỉ? Cậu đã cảm nhận được. Trước khi ý thức rõ ràng thì cậu đã gần như tiến ngay vào Ingo, và cậu không hề bị đau. Huyết thống Hải tộc của cậu biết Ingo rất mạnh. Chẳng những mạnh mà còn vui vẻ nữa. Nghe đi, nghe đi nào, Sapphire. Cậu có thể nghe thấy Ingo lowenek.”

Từ ấy khuấy đảo ký ức của tôi. Ai từng nhắc đến từ đó? Tất nhiên là bày cá heo rồi. Nhưng nghe không giống chúng đang chuyện trò về sự vui vẻ. Nghe cấp bách, nguy hiểm. Như một lời cảnh báo.

“Tớ phải đi,” tôi nói. “Tớ phải về tìm Sadie. Tớ đã buộc nó vào trụ và bỏ nó lại.”

Faro nhào lộn trong vùng nước thẫm đẫm ánh trăng. Thân mình cậu xoay tít, tạo thành một vòng tròn ánh sáng đan xen bóng tối. Lúc ngoi lên lần nữa, cậu nói, “Vớ với tớ, người đang bị trói bởi dây buộc dường như là cậu!”

“Tớ á!”

“Ừ. Lúc nào cậu cũng đòi ‘về’, ‘về’. Cậu ở những chỗ nông. Cậu muốn đến Ingo, nhưng hề tới là cậu lại muốn đi về. Thầy Saldowr cần nói chuyện với cậu. Thầy có việc muốn kể cậu nghe.”



Toan căn cứ bật lại, tôi nhận ra Faro đang gay gắt vì bị tổn thương. Cậu mời tôi đến gặp thầy mình, thế mà tôi từ chối. Hẳn lời mời này quan trọng với cậu. Faro chưa bao giờ đề cập đến bố hay mẹ mình. Có lẽ cậu không có bố mẹ, và người thầy này vô cùng có ý nghĩa với Faro.

“Xin lỗi cậu, Faro. Tớ rất muốn gặp thầy cậu,” tôi nói. “nhưng tối nay không tiện, khi mà tớ bỏ lại Sadie bị buộc vào trụ như thế.”

“Hừm,” Faro lên tiếng, có vẻ dụi đi phần nào khi nghe xin lỗi. “Để xem. Thầy Saldowr khác một chút đã thuần hóa, Sapphire. Cậu không thể bỏ lại thầy bị buộc vào trụ và quay về lúc cậu thích.”

Tôi loạng choạng vọt lên mặt nước, mình mẩy ướt sũng, hòa mình vào màn đêm giá lạnh. Biển đang vỗ ù oạp lên bậc thang cao nhất. Lúc tôi dõi mắt nhìn, một đợt sóng khác thành linh đâm bổ vào, và những bậc thang hoàn toàn bị nhấn chìm.

Không nén được, tôi rùng mình lần nữa. Nhanh lên, nhanh lên, tôi phải về nhà. Lúc cởi dây buộc cho Sadie, tay tôi run bần bật. Con chó dụi dụi vào tôi, nhiệt độ cơ thể nó làm người tôi ấm theo, cái lưỡi thô ráp liếm láp hai bàn tay tôi. Nhưng Sadie cũng đang run. Nó sợ. Cái lạnh khiến tôi lắp bắp khi cố trấn an con chó.

“Tao x...x...x...xin lỗi đã bỏ mày lại l...l...lâu như vậy.... Tao không cố ý d...d...dọa mày, Sadie. Làm ơn, Sadie yêu dấu, đừng run rẩy như thế nữa.”

Tôi tra chìa vào ổ khóa cửa trước, rón rén lên trên lầu và lao vào phòng vệ sinh. Tôi cởi quần áo ướt, đoạn vọt ra đứng dưới vòi hoa sen và vặn mức lớn nhất. Nước nóng râm ran như những ngọn nến trên da thịt lạnh ngắt. Tôi đứng đó, mắt nhắm nghiền, để toàn thân ướt đẫm dưới sức nóng bốc hơi nghi ngút.

Ở Ingo, tôi chưa từng thấy lạnh. Tôi sẽ bỏ quần áo vào máy giặt, bọc giày bằng giấy báo và đặt gần nồi cất để chúng kịp khô trước lúc trời sáng...

“Sapphy! Sapphire! Con có trên đó không?” “Có mẹ ơi!”

“Con về nhanh thật. Mẹ hy vọng Sadie đi dạo thỏa thích. Đừng xả hết nước nóng.”

Tôi đi nhanh ư? Vậy là Faro nói đúng. Tối nay, thời gian ở

Ingo hầu như không chuyển động bao nhiêu. “Một phút thôi mẹ ơi!” Tôi nói với xuống.

\* \* \*

Sáng hôm sau, tôi xuống dưới nhà, thấy Sadie nằm rải ra trên thảm phòng khách. Mẹ đang pha cà phê trong căn bếp ở cuối phòng. Lúc tôi bước vào, mẹ liếc lên nhìn tôi.

“Sapphy này, mẹ không muốn làm con lo lắng, nhưng Sadie trông mệt mỏi lắm.”

“Có chuyện gì hở mẹ?”

“Mẹ không biết. Nó chả hoạt bát như mọi ngày.”

Tôi quỳ gối bên Sadie. Nó uể oải vờ đuôi xuống sàn, hai mắt đờ đẫn. Đường như đến lông nó cũng chẳng bóng mượt như mọi khi. Nhưng tối qua nó còn khỏe mà. Tôi chắc chắn nó...

Một nỗi khiếp đảm lạnh lẽo xuyên qua tim tôi, đan xen cùng trách nhiệm và tội lỗi. Tôi đã bỏ mặc Sadie bị buộc vào trụ. Tôi đến Ingo mà không ngó ngang tới nó. Có lẽ tôi đã đi chừng vài tiếng đồng hồ. Nhưng không, không phải vậy. Tôi hầu như đã quay về trước khi nó kịp nhớ tôi.

Thời gian. Liệu thời gian của chó có giống thời gian của con người không? Có lẽ, đối với Sadie, khoảng thời gian tôi vắng mặt là vô tận. Có thể nó đã sợ tôi bị chết đuối. Sadie có đoán ra tôi đi đâu không? Nếu nó biết tôi đã bỏ nó cùng tất cả mọi thứ trên bờ lại đằng sau để đắm bổ vào một thế giới xa lạ, nơi nó không thể sống sót hơn một phút, hẳn nó đã cực kỳ khiếp đảm. Ất nó nghĩ tôi bỏ rơi nó.

“Ta đi dạo nhé Sadie?” Tôi hỏi, kiểm tra phản ứng của nó. Nhưng nó không hề đón nhận nhiệm vụ khó khăn này. Sadie chẳng nháy căng vui mừng, chẳng nhip chân trên sàn gỗ, sự thích thú cũng không ánh lên trong mắt. Sadie buồn bã nhìn tôi như muốn nói, “Tại sao bây giờ cậu lại hỏi tôi, trong khi cậu biết tôi chả bước nổi?”

“Nó ốm mẹ ơi. Nó ốm thật rồi.” Nỗi sợ hãi vỡ òa trong giọng nói thảng thốt của tôi, dấu tôi không cố ý làm Sadie hoảng hốt.

Mẹ rời khỏi bếp lò, đi lại đây, vừa nhìn Sadie chăm chăm vừa cau mày. “Ừ, nó không khỏe nhỉ?” Rốt cuộc mẹ nói. “Phải chi có chú Roger ở đây. Chú ấy biết phải làm gì. Nhưng hôm nay chú ấy bận đi Newquay.”

“Con sẽ đưa nó đến bác sĩ thú y.”

“Bác sĩ thú y à? Mẹ không biết, nhưng mẹ nghĩ tình hình chưa xấu đến thế đâu Sapphy. Nó yếu ớt chỉ vì bị ốm. Ta hãy đợi chừng một ngày, xem nó có khá hơn không.”

“Mẹ nói vậy là vì đi khám thú y đắt thôi!” Tôi bật thốt. “Con sẽ trả tiền. Tiền mừng sinh nhật của con gần như còn nguyên. Sẽ đủ trả tiền khám bệnh.”

“Sapphy, con thật sự nghĩ mẹ là kiểu phụ huynh ép buộc con dùng tiền mừng sinh nhật trả tiền khám bác sĩ thú y cho con chó của con ư? Con nghĩ vậy phải không?”

Giọng mẹ tràn trề thất vọng.

“Con không quan tâm. Con đâu cần dùng tiền mua gì.” Tôi biết mình đang cư xử bất công. Mẹ chẳng nhận ra nguy hiểm, vì mẹ không biết tối hôm qua Sadie đã gặp chuyện gì.

“Nghe này,” mẹ dịu dàng nói, “đừng cuống, Sapphy. Nếu Sadie cần bác sĩ thú y, ta sẽ đưa nó đi khám. Nhưng ta hãy chờ tới sáng mai nhé.”

“Nhưng nó yếu lắm mẹ ơi. Mẹ nhìn nó xem. Trông nó như mất hết sức sống.”

“Đâu đến nỗi ấy,” mẹ cương quyết phủ nhận. “Con nói quá đấy, Sapphire. Kia kìa, Conor đang xuống đây. Có lẽ anh con sẽ thuyết phục được con.”

Tuy nhiên, Conor chẳng có tâm trạng để bàn luận nhiều về sức khỏe của Sadie. Anh sắp thuyết trình môn tin ở trường, và đầu óc anh chỉ đặt vào đó, đứng trước cả lớp. Anh hầu như chẳng ngó ngang đến Sadie. “Bình tĩnh, Saph. Sadie mệt, vậy thôi.”

“Mệt á!”

“Mẹ ơi, con phải đi đây. Gặp em sau, Saph.”

“Tối giờ rồi ư?” Mẹ hô lên. “Ôi không! Tại sao tôi cứ nhận những ca vào lúc sớm bảnh thế này nhỉ?”

Conor vợ lấy cặp sách, cây đàn ghi-ta, tập tài liệu môn tin và chai nước rồi bước ra cửa.

“Xe buýt tới, Sapphire! Con sắp lỡ xe tới trường!”

“Không sao đâu mẹ, mẹ đi làm đi. Con còn gói ghém đồ ăn trưa. Xe buýt dừng tới mười phút.”

Cánh cửa đóng sầm, và mẹ đi mất.

Mười phút. Tôi mở cửa tủ lạnh nhìn vào trong. Sữa, trứng, sữa chua... tôi nhìn những món đó chăm chăm. Tôi mở tủ lạnh làm chi?

Tỉnh táo đi, Sapphire, mày tính làm bữa trưa mà. Cùng lúc ấy, tiếng rên đáng thương khe khẽ của Sadie vang lên. Tôi đóng mạnh cửa tủ và chạy vội tới bên nó. Trong tích tắc, tôi đưa ra quyết định. Tôi sẽ cúp học và đưa Sadie đi khám. Tôi biết phòng khám bác sĩ thú y ở đâu – trên đường Geevor Hill. Tiền mừng sinh nhật cất trong cái rương đặt dưới giường tôi. Bốn mươi bảng. Nếu bác sĩ thú y thấy Sadie ốm, chắc ngần ấy tiền sẽ đủ để ông ấy làm gì đó chứ nhỉ?

“Đi nào, Sadie. Đi nào, bây giờ, chó ngoan. Ta sẽ đi gặp người giúp mày khỏe lên!”

Tôi thu vòng cổ của Sadie và giật khẽ. Nó vụng về đứng lên, chậm chạp di chuyển ra cửa.

Tôi ngó trái ngó phải. Chẳng có lấy một bóng người. “Đi nào, Sadie.” Chúng tôi chậm chậm đi trên con đường nằm dọc theo bãi biển rồi vòng lên khúc quanh gần nghĩa địa, đầu đường Geevor Hill. Phòng khám thú y nằm ở đoạn giữa. Sadie thở hổn hển, tựa như già đi mười lần tuổi thật của nó. Đầu nó gục xuống trước ngực.

“Sao cháu không đi học, cháu gái?”

Ôi không, là bà Eagle. Bà sẽ mách mẹ tôi mất. “Trường cháu bận họp ạ,” tôi vội tìm cớ.

“Thời của bà không có mấy ngày thế này,” bà Eagle nói, có vẻ phê bình. “Ngày thường cháu vẫn phải ở trường.”

Tôi cười toe và lướt qua bà ấy. “Cháu chỉ dắt Sadie đi dạo thôi, bà Eagle.”

“Ta thấy nó không muốn đi lên Geevor đâu, trông nó muốn quay trở về thì đúng hơn,” bà Eagle lầm bầm. Tôi đánh bài chuồn càng nhanh càng tốt, gần như lôi Sadie đi.

\* \* \*

Phòng khám thú y là ngôi nhà có cửa màu xanh dương. Nhưng trên cánh cửa màu xanh ấy lại có một tấm biển báo:

**GIỜ KHÁM THÚ Y, St. Pirans:  
THỨ BA VÀ THỨ NĂM HÀNG TUẦN.  
10 GIỜ SÁNG – 5 GIỜ CHIỀU**

Hôm nay là thứ Hai. Họ đóng cửa. Sadie ngược nhìn tôi với vẻ kiệt sức ảm đạm. Rõ ràng là mẹ và Conor đã sai. Bệnh tình của Sadie rất nghiêm trọng. Không còn kịp chờ đến giờ làm việc ngày mai. Sadie cần giúp đỡ ngay bây giờ, và chỉ duy nhất một người có lẽ sẽ đủ khả năng. Bà Carne. Mọi cư dân ở Serana tìm đến bà Carne khi họ gặp chuyện không thể giải quyết. Tôi nghĩ đến đôi mắt màu hổ phách rét lạnh của bà Carne và sức mạnh mà bà có. Bà sẽ biết Sadie bị gì. Nếu có ai giúp được con chó thì đó chính là bà ấy.

Đúng lúc ấy, tôi nghe thấy tiếng xe buýt sang số rền vang dưới chân đồi. Tôi quay lại nhìn. Một chiếc xe buýt tòi tàn màu xanh dương với dòng chữ NHÀ THỜ THỊ TRẤN SENARA trên bảng đích đến. Nhà. Tôi giơ tay lên.

Xe buýt ì ạch chạy ngang qua, không thềm dừng. Bác tài quay qua nhìn tôi và hét câu gì đó mà tôi không nghe rõ. Sau đó, khi chạy lên đỉnh đồi, tôi thấy bác đậu vào trạm xe buýt đợi mình.

“Không được phép dừng trên đồi, biết không,” lúc tôi bước lên bậc thang và đẩy Sadie tới trước, bác nói, “Hên cho cháu là sáng nay ta lo mà đi sớm đấy.”

“Cám ơn bác đã đợi.”

“Ta thấy con chó già đáng thương này không lê nổi đến Geevor đâu.”

Tôi tìm thấy tiền vé và đi ra đằng sau xe buýt. Bác ấy tưởng Sadie đã già. Ất là vì trông nó quá yếu.

Tôi ngồi phịch xuống ghế sau, Sadie ngồi cạnh chân tôi. Bác tài lại chạy ra đường cái và tăng tốc. Chúng tôi lướt qua những căn nhà bằng đá màu xám, sân bóng bầu dục và khu vui chơi, nông trại ở rìa thị trấn và đến giao lộ – nơi xe buýt trường học rẽ trái. Chiếc xe buýt này lại rẽ phải. Con đường thông thoáng trước mặt dẫn qua những truông đất đến Senara. Ánh nắng nhàn nhạt hiu hắt âm ỉ chiếu rọi xuống dãy đồi. Xung quanh chúng tôi, cảnh vật dần mở rộng và đẹp tuyệt. Tôi hít sâu vào một hơi – hơi thở của tự do. Không đám đông ồn ào, không phố xá tấp nập. Chỉ là một con đường làng xam xám, nhỏ hẹp hướng lên dải đất hoang sơ dẫn về nhà.

# Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)